

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HÒA BÌNH
---❧❧❧---

Phạm Thị Lệ Hằng

ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

**BIỆN PHÁP RÈN KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG
SƯ PHẠM CHO SINH VIÊN KHOA MẦM NON
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HÒA BÌNH**

Hòa Bình, 2023

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học này, tôi đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của nhiều tập thể và cá nhân trong trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình.

Tôi xin bày tỏ sự lòng biết ơn tới Ban giám hiệu, Phòng ĐT-KT-KH & CTSV, Lãnh đạo Trung tâm nghiên cứu TL-GD&GDĐB, Lãnh đạo Khoa Mầm non đã tạo điều kiện để tôi nghiên cứu đề tài.

Tôi xin bày tỏ sự biết ơn sâu sắc tới các thầy cô giáo trong nhà trường đã dành nhiều thời gian hỗ trợ để tôi hoàn thành đề tài.

Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các em sinh viên khóa 29, 30 của khoa Mầm non đã giúp tôi hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học này.

Mặc dù đã nỗ lực cố gắng để hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học này nhưng không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Tôi mong nhận được những ý kiến đóng góp, chỉ dẫn của các thầy cô, đồng nghiệp để đề tài hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

Tác giả

Phạm Thị Lệ Hằng

DANH MỤC VIẾT TẮT

TỪ VIẾT TẮT

TỪ ĐẦY ĐỦ

THSP

Tình huống sư phạm

CĐSP

Cao đẳng sư phạm

SV

Sinh viên

GV

Giảng viên

KN

Kỹ năng

TB

Trung bình

ĐTB

Điểm trung bình

ĐTC

Điểm tổng cộng

TN

Thử nghiệm

ĐC

Đối chứng

GD

Giáo dục

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	2
3. Đối tượng và khách thể nghiên cứu	2
3.1. Đối tượng nghiên cứu	2
3.2. Khách thể nghiên cứu	2
4. Giả thuyết khoa học	3
5. Nhiệm vụ nghiên cứu	3
6. Giới hạn nghiên cứu	3
6.1. Giới hạn nội dung nghiên cứu	3
6.2. Giới hạn phạm vi nghiên cứu	3
7. Phương pháp nghiên cứu	3
7.1. Phương pháp nghiên cứu tài liệu	3
7.2. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn	3
7.2.1. Phương pháp quan sát	3
7.2.2. <i>Phương pháp phỏng vấn</i>	4
7.2.3. <i>Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi</i>	4
7.2.4. <i>Phương pháp thử nghiệm</i>	4
7.3. Phương pháp thống kê toán học	4
PHẦN NỘI DUNG	5
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM CỦA SINH VIÊN	5
1.1. Tổng quan vấn đề nghiên cứu	5
1.1.1. Các nghiên cứu về kỹ năng giải quyết THSP ở nước ngoài	5
1.1.2. Các nghiên cứu về kỹ năng giải quyết THSP ở Việt Nam	6
1.2. Một số khái niệm cơ bản	7
1.2.1. Kỹ năng	7
1.2.2. Tình huống sự phạm	8
1.2.3. Quy trình giải quyết tình huống sự phạm	12
1.2.4. Kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm của sinh viên	14
1.2.5. Các yếu tố ảnh hưởng tới kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên	19
<i>Tiểu kết chương 1</i>	23

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM CỦA SINH VIÊN KHOA MẦM NON TRƯỜNG CĐSP HÒA BÌNH

24

2.1. Thực trạng nhận thức của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình về THSP và tính cần thiết của việc rèn kỹ năng giải quyết THSP 24

2.1.1. Nhận thức của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình về tình huống sự phạm 24

2.1.2. Nhận thức của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình về quy trình giải quyết THSP 25

2.1.3. Nhận thức của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình về nội dung đào tạo kỹ năng giải quyết THSP 26

2.1.4. Nhận thức của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình về tính cần thiết của việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm 27

2.2. Thực trạng về kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình 28

2.2.1. Kỹ năng nhận diện tình huống sự phạm của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình 29

2.2.2. Kỹ năng phân tích tình huống sự phạm của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình 32

2.2.3. Kỹ năng đề xuất, lựa chọn và thực hiện theo phương án tối ưu của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình 34

2.2.4. Kỹ năng đánh giá tính hiệu quả của phương án tối ưu của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình 36

2.2.5. Kết quả giải quyết THSP của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình 38

2.3. Một số yếu tố ảnh hưởng tới kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm của sinh viên khoa Mầm non trường Cao đẳng sự phạm Hòa Bình 40

2.4. Đánh giá về biện pháp rèn kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình 42

Tiểu kết chương 2 44

CHƯƠNG 3: BIỆN PHÁP RÈN KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM CỦA SINH VIÊN KHOA MẦM NON TRƯỜNG CĐSP

45

3.1. Nguyên tắc xây dựng biện pháp 45

3.1.1. Đảm bảo mục tiêu giáo dục 45

3.1.2. Biện pháp phải đảm bảo tính khoa học 45

3.1.3. Đảm bảo tính vừa sức, phát huy tính tích cực chủ động và sáng tạo của sinh viên 45

3.1.4. Đảm bảo tính thực tiễn	45
3.2. Biện pháp rèn kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình	45
3.2.1. Nâng cao nhận thức của sinh viên về THSP và sự ảnh hưởng của việc rèn kỹ năng giải quyết tình huống THSP tới hiệu quả quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ	45
3.2.2. Xây dựng và hướng dẫn sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình thực hiện quy trình giải quyết các THSP	46
3.2.3. Tăng cường các hoạt động rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP thông qua học tập trên lớp và các hoạt động ngoại khóa	48
3.2.4. Tăng cường các hoạt động rèn luyện kỹ năng giải quyết các THSP cho sinh viên thông qua các đợt thực tập	49
3.3. Thử nghiệm biện pháp	51
3.3.1. Mục đích thử nghiệm	51
3.4. Kết quả thử nghiệm	53
3.4.1. Kết quả trước khi thử nghiệm sư phạm	53
3.4.2. Kết quả sau khi thử nghiệm	54
<i>Tiểu kết chương 3</i>	56
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	57
1. Kết luận	57
1.1. Về cơ sở lý luận	57
1.2. Về thực trạng	57
1.3. Về thử nghiệm	57
2. Kiến nghị	58
2.1. Đối với nhà trường	58
2.2. Đối với giảng viên	58
2.3. Đối với sinh viên	58
TÀI LIỆU THAM KHẢO	60

DANH MỤC BẢNG, BIỂU

Bảng/ Biểu	Nội dung
Bảng 2.1.1	Nhận thức về tình huống sự phạm của sinh viên khoa MN trường CĐSP Hòa Bình
Bảng 2.1.2	Nhận thức về quy trình giải quyết THSP của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình
Biểu đồ 2.1.4	Nhận thức về tính cần thiết của việc hình thành KN giải quyết THSP cho sinh viên SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình
Bảng 2.2.1	Kỹ năng nhận diện tình huống sự phạm của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình
Bảng 2.2.2	Kỹ năng phân tích tình huống sự phạm của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình
Bảng 2.2.3	Kỹ năng đề xuất, lựa chọn và thực hiện theo phương án tối ưu của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình
Bảng 2.2.4	Kỹ năng đánh giá tính hiệu quả của phương án tối ưu của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình
Biểu đồ 2.2.5	Thực trạng giải quyết THSP của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình
Bảng 2.3	Yếu tố ảnh hưởng tới kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình
Bảng 2.4	Bảng 2.4. Đánh giá về biện pháp hình thành kỹ năng giải quyết THSP của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình
Bảng 3.4.1	Kết quả kiểm tra trước khi thử nghiệm biện pháp
Bảng 3.4.2	Kết quả sau khi thử nghiệm biện pháp
Bảng 3.4.3	. Tổng hợp kết quả kiểm tra trước và sau thử nghiệm biện pháp

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Mức độ thành thạo kỹ năng nghề được coi là một chỉ số quan trọng để đánh giá chất lượng đào tạo tại các trường sư phạm. Vì vậy, việc hình thành kỹ năng sư phạm góp phần trực tiếp vào việc hình thành năng lực sư phạm của người giáo viên tương lai. Trong hoạt động sư phạm, năng lực giải quyết vấn đề được đánh giá là năng lực sư phạm chủ yếu của người giáo viên. Bên cạnh đó, đặc điểm nổi bật của nghề giáo viên mầm non là nghề có đối tượng hoạt động là trẻ em còn rất non nớt, nhạy cảm với mọi tác động bên ngoài, sống phụ thuộc nhiều vào người lớn, có nội tâm phong phú với những nét độc đáo riêng biệt của từng cá nhân trẻ. Điều đó luôn tạo ra những điều kiện, hoàn cảnh cực kỳ đa dạng, phức tạp cho hoạt động của giáo viên. Hằng ngày, trong quá trình giáo dục và chăm sóc trẻ họ gặp không ít các THSP bất ngờ, nan giải, đòi hỏi họ phải khéo léo giải quyết để mang lại hiệu quả tối ưu. THSP là điểm “nút” hay “cao trào” của quá trình giáo dục. Đây chính là thời điểm mà người giáo viên rất cần phải điều chỉnh các yếu tố khác trong quá trình giáo dục nhằm thay đổi hay phát triển chúng, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục. Chức năng giáo dục của người giáo viên được thể hiện rõ trong việc giải quyết các THSP. Hơn nữa, việc giải quyết khéo léo, hiệu quả các THSP có ý nghĩa to lớn trong quá trình giáo dục cũng như hình thành uy tín của người giáo viên. Hiệu quả của việc giải quyết THSP phụ thuộc vào nhân cách người giáo viên, vào năng lực sư phạm và trực tiếp là kỹ năng giải quyết THSP của họ.

Trong thực tế, nếu không được chuẩn bị chu đáo khi gặp phải các THSP trong quá trình giáo dục thì không chỉ có sinh viên, thậm chí ngay cả những giáo viên cũng không tránh khỏi lúng túng, nhiều khi cách giải quyết còn dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng. Những SV có khả năng giải quyết tốt các THSP thường là những sinh viên sẽ vững vàng trong hoạt động nghề nghiệp. Ngược lại, những sinh viên có kỹ năng giải quyết THSP kém hiệu quả có thể sẽ mắc phải những sai

lầm đáng tiếc khi giải quyết các tình huống sự phạm nảy sinh, thậm chí cách giải quyết trái ngược với yêu cầu và chuẩn mực về mặt sự phạm.

Hiện nay, trường CĐSP Hòa Bình luôn chú trọng rèn luyện ở SV rèn luyện kỹ năng sự phạm nhằm đáp ứng yêu cầu của xã hội. Tuy nhiên, sinh viên mới chỉ chú ý nhiều đến việc trang bị kiến thức chuyên môn, còn khối kiến thức nghiệp vụ sự phạm vẫn ít được quan tâm. Điều này được bộc lộ rõ trong học tập, rèn luyện nghiệp vụ sự phạm, quá trình kiến tập và thực tập sự phạm. Giáo viên hướng dẫn và chính sinh viên cũng tự đánh giá là còn lúng túng và thiếu tự tin trong việc xử lý các THSP, ngay cả một số sinh viên được đánh giá cao về kỹ năng dạy học. Điều đó đã ảnh hưởng không tốt tới kết quả kiến tập, thực tập và tới việc hình thành thái độ nghề nghiệp sau này.

Do vậy, việc nghiên cứu một cách toàn diện và hệ thống nhằm tìm ra những biện pháp nâng cao chất lượng cho việc rèn luyện các kỹ năng sự phạm nói chung và kỹ năng giải quyết THSP nói riêng có ý nghĩa rất lớn trong thực tiễn giáo dục và đào tạo SV sự phạm của trường CĐSP Hòa Bình hiện nay. Với ý nghĩa lý luận và thực tiễn như trên tôi lựa chọn nghiên cứu đề tài: ***“Biện pháp rèn kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình”***.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình, đề xuất biện pháp nhằm nâng cao kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình.

3. Đối tượng và khách thể nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp rèn kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình.

3.2. Khách thể nghiên cứu

Quá trình rèn kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình.

4. Giả thuyết khoa học

Kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình còn hạn chế, do những nguyên nhân khác nhau. Đề xuất được các biện pháp rèn luyện phù hợp thì sẽ nâng cao được kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Khái quát một số vấn đề lý luận về tình huống sư phạm và kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm làm cơ sở lý luận cho quá trình nghiên cứu đề tài.

5.2. Tìm hiểu thực trạng kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên khoa Mầm non CĐSP Hòa Bình.

5.3. Đề xuất biện pháp rèn kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình và thử nghiệm biện pháp.

6. Giới hạn nghiên cứu

6.1. Giới hạn nội dung nghiên cứu

Đề tài tập trung nghiên cứu thực trạng kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên khoa Mầm non CĐSP Hòa Bình và một số biện pháp rèn kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên trường.

6.2. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

Do điều kiện thực tế của nhà trường nên đề tài triển khai nghiên cứu trên sinh viên 122 sinh viên khoa MN năm thứ 2 và 3 của trường CĐSP Hòa Bình.

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Phương pháp nghiên cứu tài liệu

Sử dụng phương pháp này nhằm phân tích, tổng hợp và khái quát các tài liệu có liên quan để hình thành cơ sở lý luận cho đề tài nghiên cứu.

7.2. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn

7.2.1. Phương pháp quan sát

Đề tài sử dụng phương pháp này để quan sát những biểu hiện của sinh viên nhằm tìm hiểu thêm thông tin cho đề tài nghiên cứu.

7.2.2. Phương pháp phỏng vấn

Phương pháp này dùng để thu thập thêm thông tin về thực trạng kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm và những biện pháp rèn kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình, qua việc trò chuyện trực tiếp với sinh viên và giảng viên.

7.2.3. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

Phương pháp này được sử dụng là phương pháp chính để thu thập thông tin về thực trạng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên thông qua hệ thống bảng hỏi được xây dựng phù hợp với nội dung nghiên cứu. Quá trình xây dựng bảng hỏi được tiến hành qua 3 giai đoạn: thiết kế bảng hỏi, khảo sát thử và điều tra chính thức.

7.2.4. Phương pháp thử nghiệm

Phương pháp này được sử dụng để xem xét tính hiệu quả của một số biện pháp rèn kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình.

7.3. Phương pháp thống kê toán học

Sử dụng phương pháp thống kê toán học để phân tích các kết quả khảo sát thực tiễn. Các số liệu thu được sau khi khảo sát thử cũng như điều tra chính thức được xử lý bằng phần mềm thống kê SPSS dùng trong môi trường Window, phiên bản 23.0.

PHẦN NỘI DUNG

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM CỦA SINH VIÊN

1.1. Tổng quan vấn đề nghiên cứu

1.1.1. Các nghiên cứu về kỹ năng giải quyết THSP ở nước ngoài

Trong các công trình nghiên cứu của nhà giáo dục nổi tiếng thế kỷ XIV như I.A.Comenxki (Tiệp Khắc), G.Rutxo (Pháp), K.Đ.Usinxki (Nga) đã bàn về trí tuệ và việc thực hành các kỹ năng này.

Vào những năm 20 - 30 của thế kỷ XX, việc nghiên cứu kỹ năng được các nhà tâm lý học và giáo dục Xô Viết chú ý. N.K.Crupxkaia rất quan tâm đến việc hình thành những kỹ năng lao động trong việc dạy hướng nghiệp cho học sinh phổ thông.

Đến những năm 70 của thế kỷ XX, khi lý thuyết hoạt động ra đời, hàng loạt công trình nghiên cứu về kỹ năng, kỹ xảo được công bố dưới ánh sáng của lý thuyết hoạt động. Các tác giả đã nhấn mạnh điều kiện hình thành kỹ năng là tri thức và kinh nghiệm trước đó. Theo E.A.Milerian, kỹ năng là một thành phần, một mức độ năng lực của con người.

Trong các công trình nghiên cứu về kỹ năng hoạt động sự phạm, X.I.Kixegof, nhà tâm lý học người Nga (Liên Xô cũ) đã phân tích khá sâu về kỹ năng. Ông phân biệt hai loại kỹ năng: kỹ năng bậc thấp và kỹ năng bậc cao. Kỹ năng bậc thấp là kỹ năng nguyên sinh được hình thành lần đầu qua các hoạt động đơn giản, nó là cơ sở để hình thành kỹ xảo. Kỹ năng bậc cao là kỹ năng nảy sinh lần thứ hai, sau khi đã có tri thức và kỹ xảo.

P.A.Rudic chỉ đề cập đến kỹ năng bậc thấp, kỹ năng đầu tiên của hoạt động. Ông đặc biệt chú ý đến mức độ hoàn thiện của kỹ xảo. Theo ông, mục đích của việc tiếp thu hành động là tạo ra kỹ xảo, để khi hành động không phải nghĩ đến từng thao tác.

Kỹ năng giải quyết tình huống sự phạm cũng được nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu. Ngay từ thập niên 60-70 của thế kỷ XX, đã xuất hiện nhiều nghiên

cứu về tình huống có vấn đề trong dạy học ở Liên Xô (cũ) ví như I.I.a.Lecne và V.Ôkôn với: “Dạy học nêu vấn đề” (1972) và “Những cơ sở của dạy học nêu vấn đề”(1979). Các nghiên cứu đã làm sáng tỏ hàng loạt các khái niệm có liên quan: vấn đề, tình huống có vấn đề, cấu trúc của tình huống có vấn đề, các tình huống, xây dựng tình huống có vấn đề...

Một số tác giả đi sâu vào nghiên cứu các tình huống có vấn đề diễn ra trong giao tiếp sư phạm, trong giáo dục học sinh (được hiểu như là những THSP). TN. Bônđarepxcaia quan tâm đặc biệt đến ảnh hưởng của sự khéo léo đối xử sư phạm trong giáo dục học sinh (1969). Tiếp đó là nghiên cứu của A.A.Bônraenco (1984) với “Tình huống có vấn đề trong giao tiếp sư phạm”. Tình huống có vấn đề trong giao tiếp sư phạm luôn đòi hỏi các nhà giáo dục phải suy nghĩ tìm cách giải quyết.

1.1.2. Các nghiên cứu về kỹ năng giải quyết THSP ở Việt Nam

Ở Việt Nam, việc nghiên cứu về kỹ năng và kỹ năng giải quyết THSP được quan tâm khá nhiều trong thời gian gần đây. Tác giả Trần Trọng Thủy đã đi sâu nghiên cứu kỹ năng lao động công nghiệp. Trong cuốn “Tâm lý học lao động”, ông đã trình bày khái niệm kỹ năng và các điều kiện hình thành kỹ năng lao động. Tác giả Trần Quốc Thành đi sâu nghiên cứu về kỹ năng tổ chức trò chơi của chi đội trưởng chi đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Tác giả coi kỹ năng là một biểu hiện của năng lực “là sự thực hiện có kết quả một hành động nào đó bằng cách vận dụng những tri thức, vốn kinh nghiệm đã có để hành động phù hợp với điều kiện cho phép”. Nguyễn Ngọc Bảo và Nguyễn Đình Chính là tác giả cuốn “Thực hành giáo dục học” (1989). Trong đó khá nhiều THSP đã được tập hợp nhằm giúp sinh viên tập giải quyết các vấn đề từ thực tiễn giáo dục.

Nguyễn Văn Lê (2001) cùng các giáo viên cộng tác sưu tầm hệ thống THSP ở phổ thông, phân tích những cách xử lý thành công hay thất bại qua đó xác định một số nguyên tắc ứng xử sư phạm.

Như vậy, đã có nhiều nghiên cứu về kỹ năng nói chung và kỹ năng giải quyết THSP. Tuy nhiên, việc đi sâu nghiên cứu về thực trạng kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên sư phạm và đề xuất các biện pháp nhằm hình thành kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên sư phạm trường Cao đẳng sư phạm Hòa

Bình chưa hoặc ít được đề cập đến. Chính vì vậy tôi chọn vấn đề “*Biện pháp rèn kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên khoa Mầm non trường Cao đẳng sư phạm Hòa Bình*” làm đề tài nghiên cứu.

1.2. Một số khái niệm cơ bản

1.2.1. Kỹ năng

Kỹ năng là hiện tượng tâm lý được nghiên cứu sâu trong tâm lý học, có nhiều quan điểm khác nhau, chủ yếu đề cập ở ba góc độ chính như sau:

- + Kỹ năng là một thành phần của hành động, thể hiện mặt kỹ thuật của hành động đó.

- + Kỹ năng là yếu tố bộc lộ khả năng, năng lực của cá nhân trong hoạt động.

- + Kỹ năng được xem xét trong phạm vi hẹp hơn, tách khỏi hành động vật chất, hành động trí tuệ mà chủ yếu được đánh giá về mặt thái độ, hành vi ứng xử của con người trong các mối quan hệ với thế giới tự nhiên và với người khác.

Có thể khái quát về kỹ năng như sau: kỹ năng là sự vận dụng những tri thức, kinh nghiệm hành động/hoạt động đã có của cá nhân vào thực hiện có kết quả hành động/hoạt động trong những điều kiện xác định. Như vậy về bản chất kỹ năng là sự vận dụng kinh nghiệm đã có vào tình huống mới.

Kỹ năng được hình thành qua các giai đoạn sau:

- + Giai đoạn 1: Hình thành các tri thức, hiểu biết cần thiết về kỹ năng và việc thực hiện kỹ năng (mục đích, yêu cầu, điều kiện hoạt động, các nguyên tắc thực hiện kỹ năng trong hoạt động).

- + Giai đoạn 2: Tri giác để nắm được các thao tác của kỹ năng, từ đó nhận diện được kỹ năng và cách thức tiến hành kỹ năng (nắm được bức tranh tổng thể về kỹ năng và cách thực hiện kỹ năng đó).

- + Giai đoạn 3: Thực hành tri thức về kỹ năng trong tình huống ổn định.

- + Giai đoạn 4: Vận dụng kỹ năng vào các tình huống khác nhau của hoạt động (bao gồm cả thử nghiệm và luyện tập).

Như vậy, để rèn luyện có kết quả một kỹ năng nào đó, trước hết cần xác định rõ các thành phần cấu trúc của kỹ năng, sau đó tổ chức cho sinh viên luyện tập nhiều lần trên các tình huống tương ứng với kỹ năng đó.

1.2.2. Tình huống sư phạm

1.2.2.1. Tình huống có vấn đề

Xét về góc độ tâm lý học, tình huống có vấn đề là nguyên nhân kích thích tư duy hoạt động. Khái niệm này được khá nhiều tác giả nghiên cứu và thống nhất về tình huống có vấn đề như sau:

- + Tình huống có vấn đề chứa đựng mâu thuẫn và chủ thể nhận thức được mâu thuẫn đó.
- + Chủ thể có nhu cầu giải quyết tình huống đó
- + Chủ thể phải có những tri thức, phương thức hành động cần thiết để giải quyết tình huống đó.

1.2.2.2. Khái niệm tình huống sư phạm

Từ việc nghiên cứu về tình huống có vấn đề trong tư duy, các nhà nghiên cứu đã vận dụng vào trong các lĩnh vực nghề nghiệp của con người như: học tập, giao tiếp, vui chơi giải trí và đặc biệt là hoạt động sư phạm. Trong quá trình giáo dục thường nảy sinh những tình huống có vấn đề, đó chính là những THSP. Do vậy, THSP được hiểu: “Tình huống sư phạm là tình huống có vấn đề nảy sinh trong hoạt động sư phạm, gây khó khăn cho nhà giáo dục trong việc thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục, buộc nhà giáo dục phải tìm tòi những tri thức mới, những phương thức hành động mới để khắc phục nó.”[125,11]

Thực tiễn trong công tác giáo dục, THSP rất đa dạng, phong phú, muôn màu, muôn vẻ, không có một khuôn mẫu giải quyết mà người giáo viên cần có tư duy sáng tạo, tìm tòi phương án giải quyết cho phù hợp với tình huống. Ngay cả một tình huống giống nhau nhưng với các đối tượng khác nhau, ở thời điểm khác nhau thì cách giải quyết cũng không còn giống nhau nữa.

Đặc điểm của tình huống sư phạm[125,11]:

- + Tính có vấn đề: THSP luôn chứa đựng một vấn đề (mâu thuẫn) cần giải quyết. Đó là mâu thuẫn giữa yêu cầu nhiệm vụ của giáo dục với khả năng hiện có của người học và giáo viên là chủ yếu.

+ Tính phức tạp: mỗi THSP có thể chứa đựng nhiều mâu thuẫn và nguồn gốc khác nhau của các mâu thuẫn ấy tạo nên tính phức tạp của THSP. Vấn đề có ý nghĩa là ở chỗ giáo viên phải nhận thức được mâu thuẫn chủ yếu cũng như nguồn gốc của nó trong mỗi tình huống sư phạm cụ thể. Đây chính là tiền đề về mặt nhận thức không thể thiếu để họ có được biện pháp đúng đắn trong việc giải quyết tình huống sư phạm.

+ Tình bất ngờ: tình huống sư phạm có thể xuất hiện bất cứ lúc nào trong suốt tiến trình hoạt động sư phạm. Yếu tố khách quan tạo nên tính bất ngờ là tính phức tạp của quá trình giáo dục và sự phát triển tâm lý trẻ em. Sự vận động của quá trình giáo dục chịu sự chi phối của nhiều yếu tố, trong đó không ít yếu tố nằm ngoài sự chi phối của nhà giáo dục, chính vì vậy mà THSP bất ngờ cả về thời điểm, nội dung và tình chất. Tính bất ngờ của THSP thường làm cho nhà giáo dục lúng túng, mất bình tĩnh gây khó khăn cho việc giải quyết chúng. Chính vì lẽ đó mà khả năng tự chủ của người giáo viên là một phẩm chất ý chí đặc biệt cần thiết trong quá trình dạy học và giáo dục.

Như vậy, THSP là toàn bộ những sự việc, hiện tượng, sự kiện bất ngờ, những nghịch lý nảy sinh trong quá trình sư phạm đòi hỏi tập thể hay cá nhân nhà giáo dục phải suy nghĩ tìm tòi các phương tiện, cách thức mới để giải quyết một cách kịp thời nhằm đạt tới hiệu quả giáo dục cao nhất.

1.2.2.3. Cấu trúc tâm lý của tình huống sư phạm

Dựa vào khái niệm và các đặc điểm của tình huống sư phạm có thể thấy cấu trúc tâm lý của tình huống sư phạm bao gồm các thành phần cơ bản sau:

+ Thứ nhất: Cái chưa biết trong THSP mà người giáo viên cần khám phá ra để giải quyết chúng. Đặc điểm quan trọng của nó là điều chưa biết này bao giờ cũng mang tính khái quát chung cho cả một loạt THSP tương tự, dù cho THSP đặt ra có cụ thể như thế nào chăng nữa. Cái chưa biết đó chính là tri thức, phương pháp hành động mà chủ thể cần tìm tòi, đạt tới để giải quyết THSP.

Đặc trưng của mỗi THSP là ở mức độ khóa của điều chưa biết mà chỉ tiêu chủ yếu của nó là ở mức độ khái quát. Điều chưa biết cần được khám phá sẽ đưa

SV ra ngoài giới hạn những kiến thức vốn có của họ ở sự tìm tòi sáng tạo, tích cực độc lập suy nghĩ để giải quyết THSP tương tự trong các hoàn cảnh khác nhau.

+ Thứ hai là cái đã biết được sinh viên sử dụng để giải quyết THSP nhằm đạt mục đích hiệu quả giáo dục. Đó chính là điểm xuất phát cho sự suy nghĩ tìm tòi, sáng tạo. Cái đã biết bao gồm: trình độ tri thức, kinh nghiệm và khả năng sáng tạo của chủ thể. Nó giúp chủ thể phân tích các THSP và đưa cách giải quyết của mình. Điểm xuất phát này càng cao (những cái đã biết, đã có càng nhiều và sâu sắc) thì quá trình giải quyết các THSP càng dễ dàng và con đường lĩnh hội cái mới cũng như việc giải quyết các THSP khác nhau càng bớt khó khăn.

+ Thứ ba là nhu cầu nhận thức kích thích việc giải quyết các THSP nảy sinh. Những nhu cầu này rất đa dạng và có sự khác nhau ở mỗi chủ thể. Nhu cầu dễ nhận biết là nhu cầu nhận thức, tức là chủ thể giải quyết tình huống nhằm qua đó tích lũy cho mình tri thức và kinh nghiệm cho việc giải quyết các tình huống tương tự tiếp theo. Những nhu cầu cao hơn mang tính đạo đức và nhân văn là những nhu cầu vì sự phát triển của học sinh, vì hiệu quả tác động giáo dục

1.2.2.4. Phân loại tình huống sư phạm

L.Ph.Xpirin cho rằng: trong thực tế giáo dục có 2 loại THSP[26,8]:

+ Thứ nhất là loại độc đáo, đó là những THSP nảy sinh trong trường hợp đặc biệt, không thường xuyên. Việc giải quyết các THSP đó đòi hỏi sinh viên phải huy động nhiều kiến thức và kinh nghiệm để giải quyết.

+ Thứ hai là những tình huống tương tự nhau, thường gặp những phương án giải quyết đã hình thành trong kinh nghiệm, trong công tác sư phạm. Những khó khăn mà chủ thể gặp phải trong việc xử lý loại THSP này được quy định bởi nhiều yếu tố. Thứ nhất, là bởi sự phức tạp ở những mức độ khác nhau của hoàn cảnh khách quan. Thứ hai, là bởi sự phát triển nghề nghiệp và yếu tố tâm, sinh lý khách của nhà sư phạm.

- Trong các tài liệu cũng nêu lên sự phân loại các THSP như sau: [126,11]

+ Dựa vào địa điểm nảy sinh và diễn biến tình huống: gồm các tình huống xảy ra ở nhà trường phổ thông, trong gia đình, ngoài xã hội, trong các cơ quan giáo dục, bên ngoài trường học và một số nơi khác...

+ Dựa vào bản chất của quá trình giáo dục: gồm những tình huống mang tính chất giải quyết vấn đề lý luận và thực tiễn trong quá trình dạy học và GD.

+ Dựa trên mối quan hệ giữa chủ thể và khách thể giáo dục: gồm các tình huống nảy sinh trong các mối quan hệ giữa thầy giáo và học sinh, giữa cha mẹ và con cái, giữa người lớn và trẻ em, giữa cán bộ lớp và các thành viên trong lớp, giữa hiệu trưởng và giáo viên, giữa các cá thể trong quá trình giảng dạy.

+ Theo viễn cảnh giáo dục; gồm các tình huống chiến lược, các tình huống chiến thuật, các tình huống thủ thuật....

+ Dựa vào khả năng đặt ra và thực hiện các nhiệm vụ nghề nghiệp của sinh viên sư phạm và giáo viên gồm những tình huống tích lũy thông tin và những tình huống phát triển các kỹ năng tổ chức, quản lý sư phạm.

- Căn cứ vào đặc điểm hoạt động sư phạm của người dạy, vào đặc điểm hoạt động học tập của người học, THSP được chia làm hai loại:

+ THSP nảy sinh trong quá trình dạy học: loại tình huống này thường xảy ra trong quá trình dạy học, việc giải quyết các tình huống này sẽ phát triển tư duy độc lập, sáng tạo của SV trong quá trình nhận thức và nắm vững tri thức mới.

+ THSP nảy sinh trong quá trình giáo dục gồm: loại THSP phải tìm hiểu nguyên nhân, cách thức và biện pháp giải quyết các nhiệm vụ giáo dục lâu dài, đòi hỏi kết hợp các lực lượng giáo dục; loại THSP đòi hỏi phải giải quyết bằng trực giác...

+ THSP đòi hỏi sinh viên giải quyết các hiện tượng giáo dục trong thực tiễn sư phạm, gồm:

/ THSP đòi hỏi sinh viên phải phân tích nguyên nhân một hiện tượng diễn ra trong thực tiễn giáo dục thích hợp.

/THSP đòi hỏi sinh viên phải phân tích các phương án giải quyết và lựa chọn cách giải quyết thích hợp.

/THSP đòi hỏi sinh viên phải có những biện pháp nhất định để giải quyết nhiệm vụ giáo dục đặt ra.

/THSP nảy sinh trong các mối quan hệ giáo dục của thực tiễn giáo dục, đòi hỏi sinh viên phải giải quyết thỏa đáng theo các chuẩn mực giáo dục thì mới mang lại hiệu quả cao.

1.2.3. Quy trình giải quyết tình huống sư phạm

1.2.3.1. Các nguyên tắc giải quyết tình huống sư phạm

Để giải quyết tình huống sư phạm cần đảm bảo nguyên tắc cơ bản sau:

- Bảo đảm tính giáo dục: Tình huống sư phạm luôn chứa đựng mâu thuẫn giáo dục, vì vậy mọi biện pháp được đề xuất để giải quyết tình huống sư phạm đều hướng đến đích giáo dục học sinh. Những tình huống sư phạm mà nguyên nhân là do giáo viên thì bản thân người giáo viên phải thực sự nghiêm khắc với chính mình để nêu gương tốt cho học sinh. Nếu giải quyết đại khái hoặc bỏ qua vì e ngại ảnh hưởng xấu đến uy tín giáo viên thì chỉ mang đến kết quả ngược lại (làm giảm hoặc mất uy tín trước học sinh)

- Tôn trọng nhân cách của người học: Nguyên tắc này đòi hỏi phải đối xử với trẻ như một nhân cách đang phát triển, tránh thái độ coi thường, si nhục học sinh dưới mọi hình thức. Những hành vi như mắng chửi, nhục mạ, đánh đập học sinh là trái với nguyên tắc này. Giáo viên rất dễ tức giận khi gặp phải tình huống sư phạm mà nguyên nhân là do học sinh, họ dễ có những hành vi vi phạm vào nguyên tắc này và dễ dẫn đến mất đi sự tôn trọng của học sinh đối với giáo viên

- Đồng cảm với người học: Người giáo viên phải biết đặt mình vào vị trí của người học để cảm nhận nhu cầu, nguyện vọng, niềm tin...của họ. Đồng cảm tạo ra sự gần gũi, thân mật, tạo ra cảm giác an toàn cho học sinh. Đồng cảm là cơ sở hình thành mọi hành vi ứng xử nhân hậu, độ lượng khoan dung, hợp tình hợp lý.

- Có niềm tin đối với người học: Sự nghi ngờ về năng lực, phẩm chất của học sinh luôn làm cho tình huống trở nên trầm trọng hơn, tạo ra rào cản sự phát triển năng lực và sự tiến bộ về phẩm chất của học sinh, do vậy giáo viên phải biết tin vào mặt tốt của học sinh trong mọi tình huống, niềm tin này sẽ định hướng cho giáo viên tìm được những biện pháp thiện chí để giải quyết tình huống sư phạm một cách tốt đẹp nhất.

1.2.3.2. Quy trình giải quyết tình huống sư phạm

Theo cách hiểu chung nhất, giải quyết THCVĐ là làm cho tình huống không còn vấn đề nữa một cách có ý thức. Các nhà tâm lý học cho rằng các THCVĐ bao giờ cũng gắn liền với hoạt động tư duy, vì vậy cách thức giải quyết THCVĐ chính là thực hiện các bước của quá trình tư duy. K.K.Platonov thì quá trình tư duy diễn ra 5 bước: Nhận thức vấn đề - Xuất hiện các liên tưởng – Sàng lọc liên tưởng và hình thành giả thuyết – Kiểm tra giả thuyết – Giải quyết nhiệm vụ. [51,18]

Từ lí thuyết đã đưa ra kết hợp với thực tế giải quyết tình huống sư phạm, tôi đề xuất các bước giải quyết tình huống sư phạm như sau:

Bước 1: Nhận diện tình huống

Trong hoạt động giáo dục mầm non, chủ thể các THSP là giáo viên, trẻ, cha mẹ trẻ, đồng nghiệp, nhà quản lý hoặc có thể là các yếu tố khác như thông tin truyền thông, thực phẩm, đồ dùng, đồ chơi...được sử dụng trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ. Khi một tình huống xuất hiện, trước tiên giáo viên phải bình tĩnh, xem xét để nhanh chóng nhận diện tình huống: thuộc loại nào, đối tượng tham gia trong tình huống, bản chất của tình huống, mức độ nghiêm trọng của tình huống... Từ đó, giáo viên thu thập những dữ liệu ban đầu để tiến hành các bước tiếp theo.

Bước 2 : Phân tích tình huống sư phạm

Đây là bước đầu tiên hết sức quan trọng đảm bảo cho các bước sau được tiến hành đúng và chính xác. Ở bước này, giáo viên phải phân tích và mô tả được tình huống sư phạm. Giáo viên tập trung phân tích tình huống dựa vào bản chất của tình huống và nắm các nguyên tắc cũng như quy trình xử lý tình huống. Đặc biệt cần đi sâu vào việc phân tích tâm lý (tâm trạng, nhận thức, hành vi) của các đối tượng tham gia vào tình huống, sau đó cần phân tích nguyên nhân dẫn đến hành vi của đối tượng xuất phát từ đâu, bối cảnh gây ra là gì. Chú ý phân tích kỹ mâu thuẫn của tình huống và những biểu hiện trong hành vi, cử chỉ, lời nói, cách quan hệ trong thực tiễn của các đối tượng. Việc phân loại và mô tả đúng, đầy đủ và kịp thời sẽ đem lại những thông tin chân thực về THSP.

Bước 3: Đề xuất, lựa chọn phương án tối ưu và giải quyết tình huống

Chọn phương án tối ưu dựa vào các đặc điểm của hiện tượng, dựa vào động cơ của hành vi. Đây là bước rất quan trọng, vì khi xác định các phương pháp giải quyết chính là định hướng cho hành động đạt đến mục tiêu giải quyết tình huống có hiệu quả.

Khi chọn được giải pháp xử lý tối ưu, người giáo viên tiến hành xử lý tình huống kịp thời nhằm đảm bảo quá trình giáo dục được diễn ra thuận lợi, đáp ứng mục tiêu chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

Đối với các tình huống sư phạm mang tính chất đặc biệt, giáo viên không thể tuân thủ trình tự các bước xử lý tình huống sư phạm thông thường mà cần phải có sự linh hoạt, sáng tạo. Ngoài ra, khi gặp những tình huống vượt quá thẩm quyền, giáo viên không được tự ý giải quyết mà cần xin ý kiến của cấp trên. Giáo viên đúc rút kinh nghiệm sau khi giải quyết tình huống giáo dục. Trong bài học sư phạm, giáo viên cũng cần đưa ra biện pháp hệ thống các biện pháp để ngăn ngừa, hạn chế những tình huống tương tự xảy ra.

Bước 4 : Đánh giá nhận xét

Đây là bước giúp người giáo viên kiểm tra lại cả quá trình xử lý tình huống để rút ra bài học kinh nghiệm cho những tình huống sư phạm tiếp theo.

Để vận dụng được quy trình giải quyết THSP hiệu quả thì ngay từ khi học trong trường sư phạm, sinh viên cần được cung cấp đầy đủ hệ thống tri thức về tâm lý học - giáo dục học, nắm chắc những đặc điểm, quy luật phát triển tâm lý trẻ em, nắm vững nội dung, nguyên tắc, phương pháp dạy học và giáo dục. Bên cạnh đó, sinh viên cần rèn luyện qua những đợt thực tập sư phạm của nhà trường tổ chức để hình thành những kỹ năng cần thiết cho hoạt động sư phạm sau này.

1.2.4. Kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên

1.2.4.1. Khái niệm kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm

Trên cơ sở phân tích các khái niệm có liên quan ở trên, kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm được hiểu như sau: kỹ năng giải quyết THSP là khả năng vận dụng những tri thức, kinh nghiệm đã có để thực hiện có kết quả tương đối ổn định những hành động giải quyết THSP.

Kỹ năng giải quyết THSP là một tổ hợp nhiều kỹ năng bộ phận, nó không đơn thuần là mặt kĩ thuật của hành động giải quyết THSP mà còn là biểu hiện năng lực của người giáo viên. Ta có thể thấy kỹ năng giải quyết THSP là một bộ phận cấu thành năng lực giáo dục của người giáo viên. Không thể nói đến năng lực giáo dục nếu thiếu kỹ năng giải quyết THSP. THSP xuất hiện trong quá trình giáo dục, vì vậy kỹ năng giải quyết THSP có ảnh hưởng to lớn đến hiệu quả giáo dục và dạy học của người giáo viên. Khi giải quyết THSP trong quá trình dạy học người giáo viên thực hiện chức năng giáo dục của mình.

1.2.4.2. Các kỹ năng thành phần của kỹ năng giải quyết THSP

Các kỹ năng giải quyết THSP được xây dựng dựa trên các bước của quy trình giải quyết THSP, bao gồm các kỹ năng sau:

a. Kỹ năng nhận diện THSP

Đây là kỹ năng đầu tiên và cũng tương ứng với khâu đầu tiên trong quá trình giải quyết THSP. Kỹ năng này là sự vận dụng những kiến thức kinh nghiệm đã có vào việc thu thập thông tin của THSP nảy sinh trong quá trình hoạt động nghề nghiệp của giáo viên, nhằm phát hiện, gọi tên vấn đề, nhận diện được nội dung, hình thức và mức độ phức tạp của THSP một cách có hiệu quả. Từ đó hiểu được quá trình giải quyết THSP cần được thực hiện như thế nào một cách rõ ràng. Ở khâu này, mỗi yêu cầu mỗi cá nhân phải nhận ra được THSP, phân biệt được các THSP với các tình huống giao tiếp thông thường khác. Trong thực tế nhiều THSP bị giáo viên bỏ qua là do họ đã không nhận diện được THSP. Giáo viên có kỹ năng nhận diện tình huống sư phạm được biểu hiện ở một số nội dung sau:

- + Nhận ra được các THSP một cách kịp thời.
- + Nhận diện được đối tượng tham gia trong THSP.
- + Nhận diện được bối cảnh của THSP.
- + Nhận ra được mức độ nghiêm trọng của THSP.
- + Phát hiện được nguyên nhân cơ bản (mâu thuẫn cơ bản) của THSP.
- + Huy động được các kiến thức khoa học tâm lý - giáo dục vào giải quyết THSP.
- + Sắp xếp thứ bậc ưu tiên cho những kiến thức, kỹ năng cần thiết để giải quyết THSP.

- + Nhận ra mức độ chưa đáp ứng giữa kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm đã có với yêu cầu của THSP.

- + Xác định đầy đủ số bước cần thực hiện để giải quyết THSP.

- + Liệt kê đầy đủ các công việc cần thực hiện trong từng bước để giải quyết THSP.

b. Kỹ năng phân tích tình huống sự phạm

Đây là kỹ năng rất cần thiết để giáo viên hiểu được bản chất của THSP. Kỹ năng phân tích tình huống sự phạm được hiểu là sự vận dụng những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm đã có vào việc phân tích tình huống, khả năng của bản thân và phương thức giải quyết THSP nhằm nhận thức được đầy đủ và rõ ràng về THSP. Kỹ năng phân tích tình huống sự phạm được biểu hiện ở:

- + Biết đánh giá, nhận xét đầy đủ nội dung và tính chất của những mâu thuẫn nảy sinh trong tình huống sự phạm.

- + Phân tích được sâu sắc và đầy đủ những thông tin, kiến thức cần có để giải quyết THSP.

- + Phân tích những khó khăn, trở ngại xuất hiện trong THSP.

- + Phân tích được mức độ phức tạp của THSP.

- + Phân tích được khả năng của bản thân trong việc giải quyết THSP.

- + Phân tích các bước cần thực hiện để giải quyết THSP.

- + Vận dụng hiệu quả các cách thức giải quyết THSP đã biết vào các THSP ở hiện tại.

Cơ sở để có thể phân tích các THSP một cách chính xác, đầy đủ là những tri thức, kinh nghiệm đã được học tập và tích lũy trong hoạt động nghề nghiệp của người giáo viên.

c. Kỹ năng đề xuất, lựa chọn và thực hiện theo phương án tối ưu

Kỹ năng này được hiểu là sự vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng để đề xuất và sắp xếp các phương án giải quyết THSP, từ đó lựa chọn phương án giải quyết tối ưu nhất. Ở kỹ năng này, giáo viên cần so sánh, liên hệ với các cách THSP tương tự đã biết để tìm ra những kiến thức, kỹ năng, thái độ nào còn thiếu cần phải hình thành, từ đó sẽ đề xuất các phương án giải quyết mới. Các

phương án giải quyết đã tìm ra cần được sắp xếp theo thứ bậc ưu tiên để lựa chọn phương án tối ưu nhất. Do đó, để hình thành kỹ năng này phải phối kết hợp giữa kiến thức, kỹ năng, thái độ đã có với các điều kiện, hoàn cảnh để thực hiện giải quyết THSP thực tế để giải thích cho cơ sở lựa chọn từng phương án giải quyết.

Kỹ năng đề xuất, lựa chọn và thực hiện theo phương án tối ưu thể hiện ở:

- + Đề xuất được những phương án khác nhau để giải quyết THSP.
- + Xác định được hiệu quả của các phương án phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của giáo dục MN.
- + Xác định được hiệu quả của các phương án giải quyết phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, hoàn cảnh cá nhân của trẻ...
- + Xác định được hiệu quả của các phương án giải quyết đảm bảo các nguyên tắc giáo dục (tính giáo dục, tính đồng cảm, tôn trọng nhân cách trẻ...)
- + Sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cho các phương án để giải quyết THSP.
- + Phân tích được mức độ thuận lợi và khó khăn của từng giải pháp.
- + Lựa chọn được giải pháp tối ưu nhất để giải quyết các THSP.
- + Xây dựng được kế hoạch thực hiện phương án tối ưu.
- + Xác định được các cách thức, thao tác để triển khai kế hoạch giải quyết THSP theo phương án tối ưu.
- + Chuẩn bị đầy đủ phương tiện để thực hiện các công việc trong kế hoạch sao cho phù hợp với thực tế.
- + Thực hiện đúng trình tự các bước giải quyết THSP.
- + Có sự điều chỉnh (linh hoạt, sáng tạo) trong quá trình thực hiện.

d. Kỹ năng kiểm tra, đánh giá hiệu quả của phương án tối ưu

Kỹ năng này được coi như khâu cuối cùng trong quá trình giải quyết THSP, tuy nhiên kỹ năng này cũng có vai trò rất quan trọng với các kỹ năng thành phần khác của kỹ năng giải quyết THSP, vì trên thực tế nó có thể diễn ra song song đồng thời với các kỹ năng khác. Kỹ năng kiểm tra, đánh giá hiệu quả của phương án được hiểu là sự vận dụng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm và việc đánh giá tính khả thi và hiệu quả của phương án giải quyết THSP vừa thực hiện, cũng như chất lượng của các bước trong quy trình. Kỹ năng này bao gồm các nội dung:

- + Đánh giá được ưu nhược điểm của phương án đã thực hiện.
- + Đánh giá tính khả thi của phương án.
- + Đánh giá tính hiệu quả của phương án đã thực hiện.
- + Đánh giá chất lượng của các bước trong kế hoạch giải quyết THSP.
- + So sánh, nhận xét và tự đánh giá kết quả thực hiện so với mục tiêu của phương án giải quyết.
- + Rút ra kinh nghiệm cho việc giải quyết THSP ở lần sau.

1.2.4.3. Kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên

Dựa trên khái niệm kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm, trong khuôn khổ đề tài tôi hiểu kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên là sự vận dụng những tri thức, kinh nghiệm của sinh viên để nhận diện, phân tích THSP, từ đó đề xuất, sắp xếp và lựa chọn phương án tối ưu giải quyết THSP nảy sinh trong hoạt động sư phạm.

Kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên cũng giống như những kỹ năng học tập khác, rất cần thiết cho quá trình hoạt động nghề nghiệp sau này. Nếu trong quá trình đào tạo nghề sư phạm mà thiếu đi kỹ năng giải quyết THSP, sinh viên ra trường sẽ lúng túng, mất tự tin, gây khó khăn khi các em thực hiện công việc của mình. Bởi, THSP là một “trích đoạn” của quá trình giáo dục, luôn chứa đựng yếu tố bất ngờ và vô cùng phức tạp.

Để hình thành kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên sư phạm đòi hỏi giảng viên phải có khả năng xây dựng, lựa chọn các bài tập tình huống sao cho nó gắn liền với giáo dục. Đó không chỉ là những THSP thông thường mà còn là những THSP mang đặc thù về ngôn ngữ, hoặc văn hóa mà sinh viên sẽ gặp phải trong nghề nghiệp sau này.

Quá trình hình thành kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên kéo dài xuyên suốt từ khi còn học tập tại trường cao đẳng và sẽ được tiếp tục hình thành trong quá trình hành nghề của người giáo viên.

Trong quá trình học tập tại trường sư phạm, sinh viên được cung cấp hệ thống tri thức khoa học về quá trình giáo dục và chăm sóc trẻ. Đây là cơ sở khoa học không thể thiếu để hình thành kỹ năng nghề nghiệp của người giáo viên, trong

đó có kỹ năng giải quyết THSP. Nội dung rèn luyện nghiệp vụ sư phạm là bước đầu tiên của việc vận dụng tri thức khoa học để rèn luyện hệ thống kỹ năng nghề nghiệp. Quá trình vận dụng này còn được thực hiện ngay trong học tập các môn nghiệp vụ. Đây là giai đoạn quan trọng để chuyển hóa kỹ năng giải quyết tình huống giao tiếp có tính kinh nghiệm thành kỹ năng giải quyết THSP mang tính khoa học cho sinh viên. Nội dung thực tập sư phạm ở trường mầm non là cơ hội thử thách thực tiễn đầu tiên để củng cố kỹ năng giải quyết THSP. Kỹ năng này được củng cố hay suy yếu phụ thuộc vào tính thực tiễn của THSP được lựa chọn để rèn luyện. Do đó, việc lựa chọn được những bài tập THSP phù hợp với thực tiễn hoạt động sư phạm của người GV có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc hình thành và rèn kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên.

1.2.5. Các yếu tố ảnh hưởng tới kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên

Sự hình thành và phát triển kỹ năng giải quyết THSP bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, bao gồm cả chủ quan và khách quan.

1.2.5.1. Các yếu tố chủ quan

- Vốn tri thức, kinh nghiệm của sinh viên:

Nhận thức là một trong mặt cơ bản của đời sống tâm lý con người. Nhận thức giúp con người hiểu biết về các sự vật hiện tượng từ đó bày tỏ thái độ tình cảm và có hành vi tương ứng.

Trong bất cứ hoạt động nào của con người thì nhận thức cũng luôn có ảnh hưởng sâu sắc đến kết quả hành động. Trong hoạt động giải quyết THSP của sinh viên cũng vậy, nếu sinh viên không có nhận thức đúng đắn về đối tượng tác động, không có hiểu biết nhất định về hoạt động sư phạm thì sẽ gặp khó khăn trong quá trình giải quyết THSP.

Để hình thành kỹ năng giải quyết THSP, sinh viên cần phải có vốn kinh nghiệm và vốn hiểu biết nhất định về THSP, quy trình giải quyết THSP, cần phải nắm chắc kiến thức về tâm lý giáo dục, kiến thức chuyên ngành. Khi có nhận thức đầy đủ những kiến thức về nghề nghiệp sẽ giúp sinh viên vững vàng, tự tin giải quyết các THSP.

Thiếu hiểu biết và chưa nắm được kiến thức về THSP, quy trình giải quyết THSP cũng là một khó khăn tâm lý đối với sinh viên. Nếu không đủ kiến thức sinh viên thường giải quyết THSP theo cảm tính, kinh nghiệm. Chính điều này làm cho hiệu quả việc giải quyết THSP thấp, sinh viên sẽ gặp khó khăn trong việc điều khiển, kiểm tra và điều chỉnh hành động của mình.

Việc hạn chế về kiến thức, kinh nghiệm về việc giải quyết THSP sẽ dẫn đến việc khả năng liên tưởng, sàng lọc và xác định phương án giải quyết tình huống tối ưu nhất của sinh viên còn hạn chế. Điều này làm giảm hiệu quả việc xử lý THSP.

- Thái độ của sinh viên với việc rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP

Thái độ là mặt bên trong quyết định chất lượng của kỹ năng. Đặc biệt với kỹ năng giải quyết THSP, yếu tố này rất quan trọng bởi khi THSP xuất hiện nếu sinh viên không có niềm tin, hứng thú giải quyết thì không thể hình thành kỹ năng giải quyết THSP. Hơn nữa, sau khi giải quyết THSP nếu sinh viên không có những biểu cảm chắc chắn họ sẽ không rút kinh nghiệm cho bản thân từ đó quá trình giải quyết THSP không thể trở thành kỹ năng. Thái độ của sinh viên còn được thể hiện ra bên ngoài bằng sự ý chí và chú ý, đòi hỏi phải nỗ lực khắc phục khó khăn. Bởi, trong các THSP luôn chứa đựng một vấn đề mâu thuẫn hoặc khó khăn nhận thức mà đòi hỏi sinh viên phải có ý chí để vượt qua.

Từ những phân tích trên, khi sinh viên không có thái độ tích cực đối với các hoạt động rèn luyện kỹ năng sư phạm nói chung và KN giải quyết THSP nói riêng thể hiện sự nhận thức không đúng đắn về ý nghĩa và tầm quan trọng của các hoạt động này đối với bản thân SV.

- Nhu cầu giải quyết THSP của sinh viên:

Đây cũng là một yếu tố rất quan trọng ảnh hưởng tới việc hình thành KN giải quyết THSP của SV. Bởi khi SV có nhu cầu hình thành KN giải quyết THSP thì sẽ dành thời gian phù hợp và cần thiết cho việc rèn luyện KN giải quyết THSP. Nhiều SV cho rằng để thực hiện tốt công việc chỉ cần có kiến thức chuyên môn là đủ. Thực tế cho thấy nếu SV không có khả năng giải quyết các THSP, điều đó ảnh hưởng rất lớn tới hiệu quả công việc của người giáo viên. Khi có nhu cầu thì

SV sẽ lựa chọn được hình thức cũng như phương pháp, phương tiện để hình thành cho mình KN giải quyết THSP một cách có hiệu quả.

1.2.5.2. Các yếu tố khách quan

* Nội dung, phương pháp, điều kiện và thời gian đào tạo ảnh hưởng trực tiếp tới sự hình thành và phát triển KN.

Nội dung đào tạo quy định một hệ thống những tri thức, KN, kỹ xảo có liên quan đến hình thành KN giải quyết THSP mà sinh viên cần phải nắm vững trong suốt quá trình đào tạo. Do đó, mỗi môn học sẽ có những chức năng, nhiệm vụ riêng trong việc hình thành KN giải quyết THSP cho sinh viên.

Nếu nội dung đào tạo nghèo nàn, phương pháp và thời gian huấn luyện không hợp lý thì hệ thống KN sẽ hình thành ở mức độ thấp, đơn điệu, nghèo nàn, thiếu hệ thống. Mặt khác, sự phân phối thời gian học lý thuyết và thực hành trong quá trình đào tạo không phù hợp sẽ hạn chế sự hình thành và phát triển kỹ năng. Nếu nghiêng về lý thuyết mà xem nhẹ việc thực hành thì việc đào tạo chỉ mang lại chỉ mang lại cho người học mớ lý thuyết chứ chưa có kỹ năng. Ngược lại, chỉ tập trung vào công tác thực hành mà xem việc cung cấp tri thức (lý thuyết) thì hệ thống KN của người học trở nên đơn điệu, nghèo nàn, thiếu tính linh hoạt. Sự cân đối giữa lý thuyết và thực hành mang lại thông tin cho lý thuyết và lý thuyết lại định hình cho thực hành.

Như vậy để hình thành và phát triển kỹ năng trong một lĩnh vực hành động nào đó, một mặt nội dung chương trình đào tạo phải đầy đủ, mang tính hệ thống và hấp dẫn, mặt khác, phương pháp và thời gian huấn luyện phải hợp lý. Nội dung chương trình đào tạo hấp dẫn sẽ góp phần tạo ra hứng thú cho người học trong quá trình học tập và rèn luyện. Thời gian đào tạo tùy thuộc vào sự phức tạp của hệ thống hành động của một lĩnh vực hoạt động cụ thể. Cùng với nội dung thì phương pháp và thời gian đào tạo là các điều kiện để hình thành phát triển và rèn luyện kỹ năng. Bên cạnh đó, trang thiết bị luyện tập không đầy đủ thì khó có thể hình thành và phát triển kỹ năng một cách nhanh chóng thuận lợi.

* Nhận thức của giảng viên về việc hình thành KN giải quyết THSP

Giảng viên đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành KN giải quyết THSP cho sinh viên trong quá trình đào tạo tại trường sư phạm. Giảng viên đóng vai trò là người hướng dẫn, hỗ trợ, tổ chức cho sinh viên hình thành các KN nghề nghiệp nói chung và KN giải quyết THSP nói riêng. Khi người giảng viên hiểu rõ tầm quan trọng của KN giải quyết THSP cho sinh viên cũng như vai trò và trách nhiệm của mình với việc hình thành cho SV những KN đó, thì họ sẽ chú trọng để đào tạo cho sinh viên KN giải quyết THSP và đem lại hiệu quả nhất định. Và nếu giảng viên không nhận thức được đầy đủ, điều này sẽ gây khó khăn cho quá trình hình thành KN giải quyết THSP nói riêng và hoạt động rèn luyện KN nghiệp vụ sư phạm nói chung của sinh viên.

Tiểu kết chương 1

THSP là tình huống có vấn đề với nhà giáo dục, THSP có 3 đặc điểm đó là: tính có vấn đề, tính phức tạp và tính bất ngờ.

Để giải quyết hiệu quả một THSP đòi hỏi mỗi cá nhân phải có KN giải quyết THSP.

Đối với sinh viên, việc hình thành và rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP là một yêu cầu bắt buộc để họ có đủ điều kiện trở thành người giáo viên.

Kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên được biểu hiện qua các kỹ năng thành phần gồm: kỹ năng nhận diện tình huống sư phạm, kỹ năng phân tích tình huống sư phạm, kỹ năng đề xuất, lựa chọn và thực hiện theo phương án tối ưu và kỹ năng kiểm tra, đánh giá hiệu quả của phương án.

Kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên chịu ảnh hưởng phức hợp của nhiều yếu tố chủ quan và khách quan, trong đó có thể kể đến những yếu tố như: nhận thức của sinh viên về THSP và KN giải quyết THSP, thái độ và nhu cầu của sinh viên trong quá trình hình thành kỹ năng, nhận thức của giảng viên về hình thành kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên hay yếu tố về nội dung, phương pháp, điều kiện và thời gian đào tạo ảnh hưởng trực tiếp tới sự hình thành và phát triển KN

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM CỦA SINH VIÊN KHOA MẦM NON TRƯỜNG CDSP HÒA BÌNH

2.1. Thực trạng nhận thức của sinh viên khoa Mầm non trường CDSP Hòa Bình về THSP và tính cần thiết của việc rèn kỹ năng giải quyết THSP

Để tìm hiểu nhận thức về THSP của sinh viên, tôi khảo sát kiến thức hiện có của sinh viên về THSP, tính cần thiết của việc hình thành kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên và sự hiểu biết của sinh viên về nội dung đào tạo kỹ năng giải quyết THSP.

2.1.1. Nhận thức của sinh viên khoa Mầm non trường CDSP Hòa Bình về tình huống sự phạm

Để tìm hiểu nhận thức về THSP của SV, tôi khảo sát kiến thức hiện có của SV về khái niệm và đặc điểm của THSP và thu được kết quả như sau:

Bảng 2.1.1. Nhận thức về tình huống sự phạm của sinh viên khoa MN trường CDSP Hòa Bình

STT	Nội dung	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý
Khái niệm về THSP				
1	THSP là một thách thức kích thích nhà GD phải giải quyết	72%	3%	25%
2	THSP là những tình huống có vấn đề xảy ra trong hoạt động sự phạm, gây khó khăn cho nhà giáo dục trong việc thực hiện hoạt động sự phạm buộc nhà giáo dục phải tìm tòi phương thức hành động mới để khắc phục nó	33%	10%	57%
3	Là tình huống có vấn đề xảy ra trong quan hệ giữa người dạy và người học khiến nhà giáo dục lúng túng và phải tìm tòi phương thức để giải quyết nó	25%	20%	55%

Nhận thức về đặc điểm của THSP				
1	Xảy ra bất ngờ	26,5%	32%	41,5%
2	Chứa đựng những mâu thuẫn của quá trình GD	33,6%	10%	56,4%
3	Chứa đựng yếu tố phức tạp	28,9%	14,1%	57%

Qua bảng biểu chúng ta nhận thấy rằng, sinh viên Khoa mầm non đã có nhận thức đúng về THSP, tuy nhiên còn chưa đầy đủ. Cụ thể, với nội dung khảo sát sự hiểu biết của sinh viên về khái niệm của THSP, thì có 57% sinh viên hiểu đúng về THSP “là những tình huống có vấn đề xảy ra trong hoạt động sư phạm, gây khó khăn cho nhà giáo dục trong việc thực hiện hoạt động sư phạm buộc nhà giáo dục phải tìm tòi phương thức hành động mới để khắc phục nó”, số sinh viên trả lời “không đồng ý” chiếm 33% tức là số sinh viên chưa có hiểu đúng về THSP vẫn còn khá nhiều.

Về đặc điểm của THSP, tôi đưa ra 3 đặc điểm: tính vấn đề (tính mâu thuẫn), tính bất ngờ và tính phức tạp để SV cho ý kiến là với 3 phương án “đồng ý”, “phân vân”, “không đồng ý”. Kết quả cho thấy, số lượng sinh viên chọn phương án “đồng ý” lần lượt là 41.5%, 56.4%, 57%, vẫn còn khá nhiều sinh viên trả lời “không đồng ý” hoặc “phân vân”. Tức là sinh viên hiểu được đầy đủ về các đặc điểm cơ bản của THSP. Ta thấy sự hiểu biết về đặc điểm khá tương đồng với sự hiểu biết của SV về khái niệm của THSP.

Những kết quả trên cho ta thấy, nhận thức khái quát về THSP của sinh viên Khoa MN nhìn chung còn hạn chế, vẫn còn một số khá lớn các bạn chưa có nhận thức đầy đủ về THSP, điều này sẽ gây khó khăn trong quá trình giải quyết THSP sau này.

2.1.2. Nhận thức của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình về quy trình giải quyết THSP

Để tìm hiểu nhận thức của sinh viên về quy trình giải quyết THSP, tôi đưa ra những ý kiến về quy trình giải quyết THSP để sinh viên lựa chọn. Kết quả thể hiện ở bảng sau:

Bảng 2.1.2. Nhận thức về quy trình giải quyết THSP của sinh viên khoa MN trường CĐSP Hòa Bình

STT	Nhận thức về quy trình	SL	%
1	Nhận thức đúng	42	34,4
2	Nhận thức sai	80	65,6

Từ bảng thống kê cho thấy, việc nhận thức về quy trình giải quyết THSP của sinh viên còn hạn chế, có 34,4% sinh viên trả lời đúng các bước trong quy trình, số còn lại là 65,6% sinh viên trả lời chưa chính xác. Khi trao đổi trực tiếp với sinh viên lí do các em chọn phương án đó thì các em trả lời rằng: “Em chọn ngẫu nhiên” hay “Em theo các bạn”... Kết quả này chứng tỏ một lần nữa về sự nhận thức chưa thực sự đầy đủ của sinh viên khoa Mầm non về THSP. Sự hiểu biết này ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả cao hay thấp của việc hình thành kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên.

2.1.3. Nhận thức của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình về nội dung đào tạo kỹ năng giải quyết THSP

Bên cạnh việc khảo sát sự nhận thức của sinh viên về THSP, tôi còn khảo sát sự hiểu biết về việc đào tạo kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên tại trường CĐSP. Câu hỏi tôi đưa ra là “Bạn biết về những học phần nào giúp sinh viên hình thành kỹ năng giải quyết THSP trong chương trình đào tạo?”, có khoảng hơn 30% sinh viên trả lời được một số học phần như: Giáo dục học mầm non và nghề giáo viên MN; Tâm lý học;....còn lại đa phần các bạn trả lời là không nhớ, không rõ... Một số sinh viên tôi phỏng vấn trực tiếp có chia sẻ rằng: “thời lượng chúng em được học để xử lý tình huống sư phạm ít, thường chỉ lồng ghép vài tiết vào một số học phần” hay “em không nhớ lắm, hình như học ít”...

Kết quả này cho thấy, nội dung đào tạo về kỹ năng giải quyết THSP không để lại ấn tượng nhiều cho sinh viên, nên hầu như các em không nhớ có trong các học phần đã học hay không.

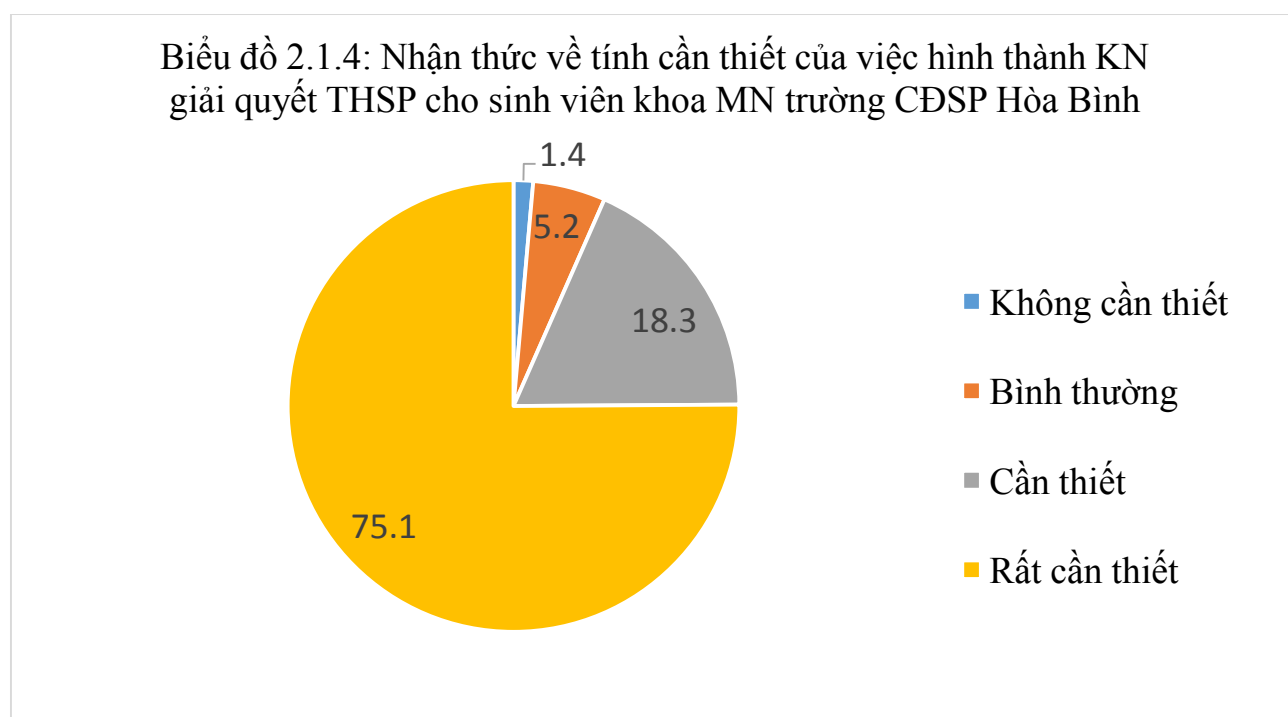
Để tìm hiểu thêm về vấn đề này, tôi đã tiến hành trò chuyện với giảng viên giảng dạy tại khoa mầm non và được biết rằng, hiện nay không có học phần nào

về rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, trong đó có kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm. Chỉ có học phần “Giáo dục học mầm non và nghề giáo viên mầm non” có 1 số tiết có giảng dạy nội dung giao tiếp sư phạm, trong đó giảng viên có hướng dẫn một chút về xử lý tình huống sư phạm và sinh viên sẽ trải nghiệm thực tế qua những đợt thực tập tại trường mầm non.

Như vậy, qua điều tra chúng ta thấy rằng, việc hình thành và rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP ngay tại trường sư phạm chưa được chú trọng. Vì thế, nhận thức của các em sinh viên về THSP còn hạn chế, chưa đầy đủ. Điều này có thể gây khó khăn cho sinh viên ngay khi đi thực tập và hoạt động nghề nghiệp sau này.

2.1.4. Nhận thức của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình về tính cần thiết của việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm

Khảo sát nhận thức về tính cần thiết của việc hình thành kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên, tôi thu được kết quả ở biểu đồ 2.1.4.



Kết quả trên thống kê cho thấy, hầu hết sinh viên đã nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng, tính cần thiết của việc hình thành kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên trường cao đẳng sư phạm. Có 75,1% sinh viên cho là rất cần thiết, 18,3% cho là cần thiết và số sinh viên cho là bình thường và không cần thiết chiếm

tỉ lệ không đáng kể. Giải thích cho việc đánh giá của mình, hầu hết sinh viên đều cho rằng, việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm là rất cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp sau này. Em B.T.N cho rằng: “Trong quá trình em thực tập tại cơ sở MN, em gặp khá nhiều tình huống, em rất lúng túng, nên đây là kỹ năng em thấy rất cần cho chúng em sau này ra trường.” Hay em N.T.T chia sẻ: “Em thấy sinh viên cần thiết phải được hình thành kỹ năng giải quyết THSP, vì em nghĩ nó sẽ giúp em bình tĩnh, tự tin hơn khi đi thực tập.”

Tóm lại, qua khảo sát trên phiếu cũng như trò chuyện trực tiếp với sinh viên thì hầu hết các em đều khẳng định tính cần thiết của việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên trong chương trình đào tạo giáo viên.

2.2. Thực trạng về kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên khoa Mầm non trường CDSP Hòa Bình

Để tìm hiểu về thực trạng kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên, tôi đã thực hiện việc khảo sát ở 122 sinh viên khoa Mầm non trên 4 kỹ năng thành phần. Từng kỹ năng của sinh viên được đánh giá theo tiêu chí ở tính thuần thực của kỹ năng, đo trên 4 mức độ:

+ Mức tốt: SV thực hiện thành thạo, nhuần nhuyễn, không lúng túng, do dự khi thực hiện những nội dung của KN.

+ Mức khá: SV thực hiện thành thạo những nội dung của KN nhưng còn chút lúng túng, do dự.

+ Mức trung bình: SV thực hiện được tương đối thành thạo những nội dung của KN nhưng còn nhiều lúng túng, chưa được nhuần nhuyễn.

+ Mức kém: Sinh viên thực hiện được các nội dung của KN chưa thành thạo, còn rất nhiều lúng túng.

Các mức độ được đánh giá theo thang điểm sau:

+ Mức tốt: 4 điểm

+ Mức khá: 3 điểm

+ Mức trung bình: 2 điểm

+ Mức kém: 1 điểm

ĐTB = 2,5

Tiêu chuẩn đánh giá TB mỗi mức:

Các mức độ	Đánh giá ĐTB mỗi mức
Giỏi	3.3 – 4.0
Khá	2.5 – 3.3
TB	1.7 – 2.5
Yếu	<1.7

2.2.1. Kỹ năng nhận diện tình huống sự phạm của sinh viên khoa Mầm non trường CDSP Hòa Bình

Để đánh giá kỹ năng nhận diện THSP của sinh viên khoa Mầm non, tôi đã xây dựng bảng tiêu chí về kỹ năng yêu cầu sinh viên tự đánh giá và thu được kết quả ở bảng sau:

Bảng 2.2.1. Kỹ năng nhận diện tình huống sự phạm của SV khoa MN trường CDSP Hòa Bình

STT	Các kỹ năng	Các mức độ kỹ năng				ĐTC	ĐTB
		1	2	3	4		
1	Nhận ra được các THSP một cách kịp thời	62 50,8%	50 20,5%	84 23%	28 5,7%	224	1,84
2	Nhận diện được các đối tượng tham gia trong THSP	61 50%	52 21,3%	81 22,1%	32 6,6	226	1.85
3	Nhận diện được bối cảnh của THSP	65 53,3%	50 20,5%	81 22,1%	20 4,1%	216	1.77
4	Nhận ra được mức độ nghiêm trọng của THSP	76 62,3%	64 26,2%	33 9%	12 2,5%	185	1.52
5	Phát hiện được nguyên nhân cơ bản	80 65,6%	60 24,5%	27 7,4%	12 2,5%	178	1.47

	(mâu thuẫn cơ bản) của THSP						
6	Huy động được các kiến thức khoa học tâm lý – giáo dục vào giải quyết THSP	77 63,1%	64 26,2%	24 6,6%	20 4,1%	185	1.52
7	Sắp xếp thứ bậc ưu tiên cho những kiến thức, kỹ năng cần thiết để giải quyết THSP	77 63,1%	64 26,2%	24 6,6%	20 4,1%	185	1.52
8	Nhận ra mức độ chưa đáp ứng giữa kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm đã có với yêu cầu của THSP	60 49,2%	54 22,1%	66 18%	52 10,7%	232	1.90
9	Xác định đầy đủ số bước cần thực hiện để giải quyết THSP	76 62,3%	64 26,2%	33 9%	12 2,5%	185	1.52
10	Liệt kê đầy đủ các công việc cần thực hiện trong từng bước để giải quyết THSP	80 65,6%	60 24,5%	27 7,4%	12 2,5%	178	1.47
Điểm tổng						199,4	1.64

Kết quả cho thấy, theo đánh giá chung kỹ năng nhận diện tình huống sự phạm của sinh viên ở mức độ thấp (ĐTB: 1.64).

Phân tích theo từng tiêu chí đánh giá, cho thấy: tiêu chí đánh giá trong kỹ năng ở mức độ thấp chiếm tỉ lệ nhiều hơn, có 4/10 tiêu chí ở mức độ trung bình đó là “Nhận ra được các THSP một cách kịp thời” với ĐTB = 1.84; “Nhận diện được các đối tượng tham gia trong THSP” có ĐTB = 1.85; “Nhận ra mức độ chưa đáp ứng giữa kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm đã có với yêu cầu của THSP” có ĐTB = 1.90. Còn lại những tiêu chí khác giao động ĐTB từ 1.4 đến 1.5 ở mức thấp như tiêu chí “nhận ra được mức độ nghiêm trọng của THSP”; “Phát hiện được mâu thuẫn cơ bản của THSP”; “Huy động các kiến thức khoa học tâm lý giáo dục vào giải quyết THSP” hay “Xác định được các bước cần thực hiện để giải quyết THSP”. Nghiên cứu cũng cho thấy những tiêu chí mà sinh viên đánh giá ở mức độ trung bình trong kỹ năng là những tiêu chí dễ đạt được hơn, còn những tiêu chí ở mức độ thấp là những tiêu chí ở cấp độ khó hơn, để hình thành thì sinh viên cần phải được cung cấp đầy đủ kiến thức cũng như cần thời gian để rèn luyện.

Tiến hành trò chuyện với giảng viên về sự đánh giá của họ với kỹ năng nhận diện tình huống sư phạm của sinh viên, cho thấy một số sinh viên bước đầu mới nhận ra được tình huống, biết được các đối tượng tham gia cũng như bối cảnh của tình huống, còn để nhận ra được bản chất của tình huống, nêu ra được đầy đủ các bước giải quyết THSP là khó khăn. Cô T chia sẻ: “Khi đưa ra THSP thì hầu hết các em không đưa ra được mâu thuẫn cơ bản trong mỗi TH cho nên sinh viên thường hướng phương án giải quyết của mình vào những nhân tố không quan trọng dẫn tới việc THSP không được giải quyết” hay cô P cũng chia sẻ: “Rất nhiều em không nắm được các kiến thức về tâm lý trẻ, những nguyên tắc giáo dục trẻ vì thế khi bắt gặp một THSP các em không hiểu để giải quyết TH phù hợp”.

Như vậy, qua nghiên cứu cho thấy kỹ năng nhận diện THSP được các em đánh giá ở mức thấp, điều này có nghĩa là sinh viên chưa có kỹ năng nhận diện được tình huống sư phạm, các em còn rất lúng túng, chưa thành thạo, còn nhiều sai sót.

2.2.2. Kỹ năng phân tích tình huống sư phạm của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình

Để tìm hiểu kỹ năng phân tích THSP của sinh viên, nghiên cứu có đưa ra 7 tiêu chí đánh giá cho sinh viên, kết quả thu được cụ thể ở bảng sau:

Bảng 2.2.2. Kỹ năng phân tích tình huống sư phạm của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình

S T T	Các kỹ năng	Các mức độ kỹ năng				ĐTC	ĐTB
		1	2	3	4		
1	Biết đánh giá, nhận xét đầy đủ nội dung và tính chất của những mâu thuẫn nảy sinh trong tình huống sư phạm	72 59%	60 24,6%	48 13,1%	16 3,3%	196	1,60
2	Phân tích được sâu sắc và đầy đủ những thông tin, kiến thức cần có để giải quyết THSP	90 73,8%	44 18,0%	21 5,7%	12 2,5%	167	1.39
3	Phân tích những khó khăn, trở ngại xuất hiện trong THSP	61 50%	52 21,3%	81 22,1%	32 6,6	226	1.85
4	Phân tích được mức độ phức tạp của THSP	80 65,6%	30 24,5%	9 7,4%	3 2,5%	178	1.47
5	Phân tích được khả năng của bản thân trong việc giải quyết THSP	61 50%	52 21,3%	81 22,1%	32 6,6	226	1.85
6	Phân tích các bước cần thực hiện để giải quyết THSP	83 68%	42 17,2%	45 12,3%	12 2,5%	182	1.49

7	Vận dụng hiệu quả các cách thức giải quyết THSP đã biết vào các THSP ở hiện tại	83 68%	42 17,2%	45 12,3%	12 2,5%	182	1.49
Điểm tổng						189.3	1.59

Bảng số liệu cho thấy kỹ năng phân tích tình huống sự phạm được sinh viên tự đánh giá ở mức độ thấp với ĐTB = 1,59. Xem xét ở từng tiêu chí thành phần trong kỹ năng có 5/7 tiêu chí ở mức độ thấp, các tiêu chí ở mức độ thấp nhất (xét theo thứ bậc) là “Phân tích được sâu sắc và đầy đủ những thông tin, kiến thức cần có để giải quyết THSP” với ĐTB = 1.39; “Vận dụng hiệu quả các cách thức giải quyết THSP đã biết vào các THSP ở hiện tại” ĐTB = 1.49. Các tiêu chí được đánh giá ở mức thấp tiếp theo là “Phân tích các bước cần thực hiện để giải quyết THSP” có ĐTB = 1.49; “Phân tích được mức độ phức tạp của THSP” ĐTB= 1.45; “Biết đánh giá, nhận xét đầy đủ nội dung và tính chất của những mâu thuẫn nảy sinh trong tình huống sự phạm” với ĐTB = 1,6; Có hai tiêu chí được xếp thứ bậc cao hơn ở mức độ TB là “Phân tích những khó khăn, trở ngại xuất hiện trong THSP” và “Phân tích được khả năng của bản thân trong việc giải quyết THSP”, tuy nhiên vẫn được đánh giá ở mức thấp với điểm TB là 1.85 . Sự đánh giá kỹ năng phân tích THSP của sinh viên tương ứng với kỹ năng nhận diện tình huống. Khi kỹ năng nhận diện tình huống còn hạn chế, chưa đầy đủ thì khả năng để phân tích tốt một tình huống là khó khăn, bởi muốn phân tích THSP đòi hỏi sinh viên phải hiểu rõ bản chất của tình huống đó. Đứng trước một THSP, sinh viên chưa đủ kiến thức, kỹ năng để nhận diện tốt cũng như phân tích tình huống. Sự hạn chế này có thể sẽ gây khó khăn trong hoạt động nghề nghiệp sau này của các em.

2.2.3. Kỹ năng đề xuất, lựa chọn và thực hiện theo phương án tối ưu của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình

Nghiên cứu tiếp tục đưa ra các tiêu chí để đánh giá kỹ năng tiếp theo của sinh viên trong kỹ năng giải quyết THSP, cụ thể ở bảng sau:

Bảng 2.2.3. Kỹ năng đề xuất, lựa chọn và thực hiện theo phương án tối ưu của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình

STT	Các kỹ năng	Các mức độ kỹ năng				ĐTC	ĐTB
		1	2	3	4		
1	Đề xuất được những phương án khác nhau để giải quyết THSP	61 50%	52 21,3%	81 22,1%	32 6,6%	226	1.85
2	Xác định được hiệu quả của các phương án phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của giáo dục MN	61 50%	66 27%	69 18,9%	20 4,1%	216	1.77
3	Xác định được hiệu quả của các phương án giải quyết phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, hoàn cảnh cá nhân của trẻ...	76 62,3%	32 26,2%	11 9%	3 2,5%	185	1.52
4	Xác định được hiệu quả của các phương án giải quyết đảm bảo các nguyên tắc giáo dục (tính GD, tính đồng cảm, tôn trọng nhân cách trẻ...)	72 59%	60 24,6%	48 13,1%	16 3,3%	196	1.60
5	Sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cho các phương án để giải quyết THSP	61 50%	66 27%	69 18,9%	20 4,1%	216	1.77

6	Phân tích được mức độ thuận lợi và khó khăn của từng giải pháp	83 68%	42 17,2%	45 12,3%	12 2,5%	182	1.49
7	Lựa chọn được giải pháp tối ưu nhất để giải quyết các THSP	72 59%	60 24,6%	48 13,1%	16 3,3%	196	1.60
8	Xây dựng được kế hoạch thực hiện phương án tối ưu	83 68%	42 17,2%	45 12,3%	12 2,5%	182	1.49
9	Xác định được các cách thức, thao tác để triển khai kế hoạch giải quyết THSP theo phương án tối ưu	83 68%	42 17,2%	45 12,3%	12 2,5%	182	1.49
10	Chuẩn bị đầy đủ phương tiện để thực hiện các công việc trong kế hoạch sao cho phù hợp với thực tế	80 65,6%	30 24,5%	9 7,4%	3 2,5%	178	1.47
11	Thực hiện đúng trình tự các bước giải quyết THSP	86 70,5%	56 23%	18 4,9%	12 1,6%	172	1.41
12	Có sự điều chỉnh (linh hoạt, sáng tạo) trong quá trình thực hiện	86 70,5%	56 23%	18 4,9%	12 1,6%	172	1.41
Điểm tổng						191.9	1.57

Kết quả từ bảng số liệu cho thấy ta rõ sự thống nhất về đánh giá của sinh viên về các kỹ năng thành phần của kỹ năng giải quyết THSP. Ở kỹ năng này, sinh viên cũng tự đánh giá ở mức độ thấp (ĐTB =1.57). Hầu như các tiêu chí nghiên cứu đưa ra đều được đánh giá ở mức độ thấp, với ĐTB từ 1.4 đến 1.6, chỉ có 5 tiêu chí đánh giá ở mức độ trung bình, đó là: “Đề xuất được những phương

án khác nhau để giải quyết THSP” có ĐTB=1.85; “Sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cho các phương án để giải quyết THSP) có ĐTB=1.77 và “Xác định được hiệu quả của các phương án phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của giáo dục MN” với ĐTB = 1,77. Các tiêu chí ở mức độ thấp nhất theo sinh viên đánh giá là: Thực hiện đúng trình tự các bước giải quyết THSP; Chuẩn bị đầy đủ phương tiện để thực hiện các công việc trong kế hoạch sao cho phù hợp với thực tế; Có sự điều chỉnh (linh hoạt, sáng tạo) trong quá trình thực hiện. Thứ hạng tiếp theo là các tiêu chí sắp xếp các phương án giải quyết, lựa chọn phương án tối ưu và xây dựng được kế hoạch cho thực hiện cho phương án tối ưu đó. Ở thứ bậc cao hơn là các tiêu chí: “Xác định được hiệu quả của các phương án giải quyết đảm bảo các nguyên tắc giáo dục (tính giáo dục, tính đồng cảm, tôn trọng nhân cách trẻ...)”...

Theo đánh giá của các giảng viên, sinh viên khi lựa chọn các phương án giải quyết tình huống thường dựa trên suy nghĩ cảm tính, trên những kinh nghiệm cá nhân chứ ít bạn dựa xác định được những kiến thức sư phạm cần có để giải quyết. Vì thế, các em sẽ không xác định được tính hiệu quả dựa trên những cơ sở khoa học. Tôi tiến hành phỏng vấn trực tiếp với sinh viên, các em chia sẻ: khi giảng viên yêu cầu xử lý tình huống thì các em dựa trên cảm nhận chủ quan để đưa ra cách giải quyết cũng như xem xét tính hiệu quả của nó. Em B.T.L nói: “Em cũng không biết nữa, em cứ xử lý thôi, thấy hợp lý là được” hay em Q.T.T chia sẻ: “Em cũng không nhớ phải áp dụng kiến thức gì, em thấy mình đưa ra được giải pháp là được”.

Theo kết quả nghiên cứu trên, chúng ta thấy các kỹ năng sinh viên đều đánh giá mình ở mức độ thấp, điều này rất cần một quá trình hình thành và rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP chi tiết và đầy đủ hơn.

2.2.4. Kỹ năng đánh giá tính hiệu quả của phương án tối ưu của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình

Kiểm tra, đánh giá là khâu cuối cùng của một quá trình giải quyết một THSP. Đây là kỹ năng giúp cho sinh viên có thể đánh giá được ưu, nhược điểm của phương án giải quyết nhằm rút ra bài học kinh nghiệm cho lần sau. Nghiên cứu đã thu được kết quả ở bảng sau:

Bảng 2.2.4. Kỹ năng đánh giá tính hiệu quả của phương án tối ưu của SV
khoa MN trường CĐSP Hòa Bình

STT	Các kỹ năng	Các mức độ kỹ năng				ĐTC	ĐTB
		1	2	3	4		
1	Đánh giá được ưu nhược điểm của phương án đã thực hiện	72 59%	60 24,6%	48 13,1%	16 3,3%	196	1.60
2	Đánh giá tính khả thi của phương án	61 50%	52 21,3%	81 22,1%	32 6,6%	226	1.85
3	Đánh giá tính hiệu quả của phương án đã thực hiện	68 55,7%	50 20,5%	60 16,4%	36 7,4%	214	1.75
4	Đánh giá chất lượng của các bước trong kế hoạch giải quyết THSp	72 59%	56 23%	42 11,4%	32 6,6%	202	1.65
5	So sánh, nhận xét và tự đánh giá kết quả thực hiện so với mục tiêu của phương án giải quyết	83 68%	42 17,2%	45 12,3%	12 2,5%	182	1.49
6	Rút ra kinh nghiệm cho việc giải quyết THSP ở lần sau	79 64,8%	64 26,2%	21 5,7%	16 3,3%	180	1.48
Điểm tổng						200	1.63

Theo bảng số liệu đã thu được thì kỹ năng đánh giá cũng được sinh viên tự đánh giá ở mức độ thấp. Điều này hợp logic với các kết quả nghiên cứu ở phần trên, các kỹ năng trên đều được đánh giá ở mức độ thấp.

Phân tích theo từng tiêu chí đánh giá cũng cho thấy: Có 2/6 tiêu chí được sinh viên đánh giá ở mức độ trung bình, đó là : “Đánh giá tính khả thi của phương án” và “Đánh giá tính hiệu quả của phương án đã thực hiện” với ĐTB là 1,85 và 1,75. Còn lại những tiêu chí khác ở mức độ thấp là : “Đánh giá được ưu nhược điểm của phương án đã thực hiện”, “Đánh giá chất lượng của các bước trong kế hoạch giải quyết THSp”, “So sánh, nhận xét và tự đánh giá kết quả thực hiện so với mục tiêu của phương án giải quyết” và tiêu chí “Rút ra kinh nghiệm cho việc giải quyết THSP ở lần sau” (ĐTB cụ thể ở bảng 2.2.4). Đánh giá một hoạt động nào đó là một kỹ năng cần thiết và tương đối khó, nhất là đối với sinh viên kiến thức và kinh nghiệm còn hạn chế. Tuy nhiên, nếu khi thực hiện hoạt động mà không có sự đánh giá thì chúng ta không biết được tính hiệu quả của hoạt động, cũng như những hạn chế và tồn tại để rút kinh nghiệm cho những lần sau.

Từ kết quả thống kê và phân tích trên, tôi nhận định rằng: kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên khoa Mầm non thể hiện qua bốn kỹ năng thành phần đều đạt ở mức thấp. Giữa bốn kỹ năng và các tiêu chí biểu hiện của kỹ năng có mối tương quan với nhau. Khi những kỹ năng trước đạt ở mức độ thấp thì những kỹ năng còn lại cũng được sinh viên đánh giá ở mức độ thấp.

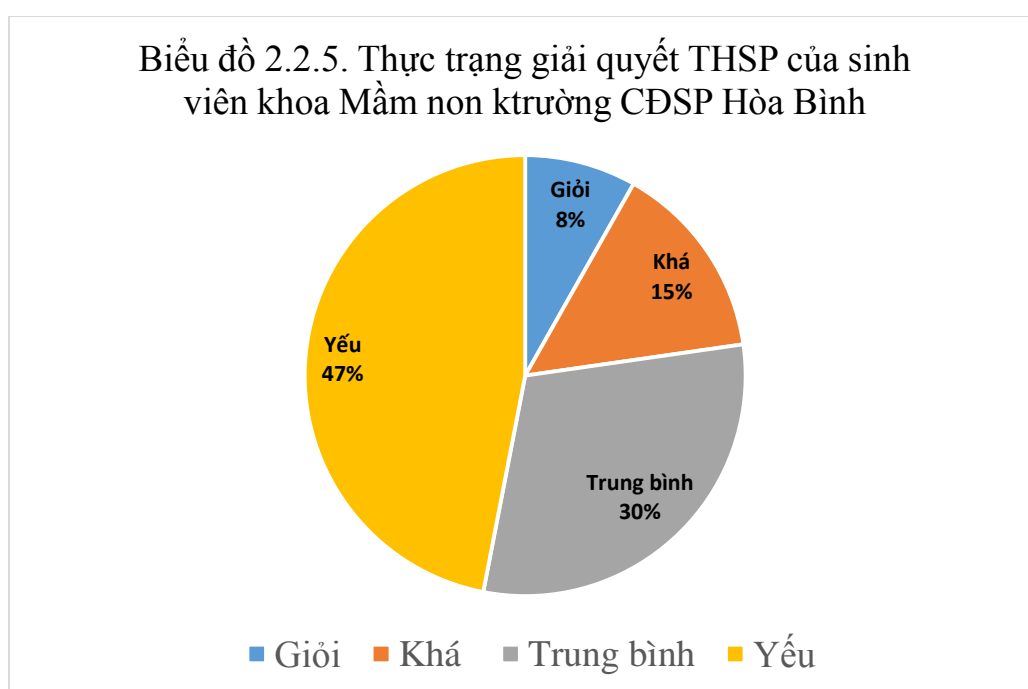
2.2.5. Kết quả giải quyết THSP của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình

Để kiểm chứng kết quả khảo sát về thực trạng kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên, tôi đưa ra một số tình huống cụ thể để sinh viên giải quyết. Việc giải quyết tình huống sự phạm sẽ thể hiện trình độ tư duy sự phạm và nắm vững tri thức sự phạm và đồng thời phản ánh việc rèn luyện nghề nghiệp của họ.

Nghiên cứu đưa ra 5 tình huống (Phụ lục 2) có các đáp án trả lời sẵn, yêu cầu sinh viên lựa chọn đáp án hợp lý và giải thích cơ sở khoa học của đáp án đó. Việc đánh giá sinh viên giải quyết tình huống sự phạm theo tiêu chí sau:

- Mức giỏi: Chọn được cách xử lý đúng và giải thích trên cơ sở khoa học đáp án đã lựa chọn.
- Mức khá: chọn được cách xử lý đúng nhưng chưa giải thích được đầy đủ cơ sở khoa học đáp án đã lựa chọn.
- Mức trung bình: chọn được cách xử lý đúng nhưng giải thích sai về cơ sở khoa học của đáp án.
- Mức yếu: không đạt yêu cầu, không đạt được cách xử lý đúng và không giải thích được cơ sở khoa học.

Kết quả thể hiện ở biểu đồ sau:



Qua biểu đồ ta thấy thực trạng giải quyết tình huống sư phạm của đa số sinh viên đạt ở mức yếu (chiếm 47%) và trung bình (chiếm 30%), mức khá và giỏi chỉ đạt 15% và 8%. Kết quả này hoàn toàn phù hợp với sự đánh giá về thực trạng kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên ở phần nghiên cứu trên. Những sinh viên giải quyết tình huống chưa đạt yêu cầu (loại trung bình và yếu) đều không đưa ra được cách giải quyết đúng và không giải thích được cơ sở khoa học của cách giải quyết tình huống. Theo nhận định của tôi, nguyên nhân của thực trạng này là do sinh viên không nắm được kiến thức tâm lý học, các nguyên tắc giáo dục, dạy học, không nắm được quy trình giải quyết TH (kết quả ở phần 2.1.2) nên không tạo ra được công cụ tư duy để phân tích tình huống phù hợp về mặt sư phạm.

Tóm lại, từ việc phân tích số liệu khảo sát ta thấy kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình chỉ đạt mức độ thấp, việc xử lý tình huống sư phạm của sinh viên còn mang tính ngẫu nhiên, chưa đảm bảo yếu tố khoa học, mục tiêu của giáo dục. Điều này cho thấy quá trình tổ chức học tập và rèn luyện tại trường chưa thực sự tạo ra sức ảnh hưởng mạnh mẽ đến việc hình thành và rèn luyện kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên.

2.3. Một số yếu tố ảnh hưởng tới kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên khoa Mầm non trường Cao đẳng sư phạm Hòa Bình

Từ thực trạng trên, nghiên cứu đã tìm hiểu những yếu tố ảnh hưởng tới kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên. Tôi đưa ra câu hỏi với các tiêu chí để sinh viên nhận định về những yếu tố ảnh hưởng. Các tiêu chí tôi đưa ra tập trung vào hai khía cạnh là yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan, kết quả thu được ở bảng dưới đây:

Bảng 2.3. Yếu tố ảnh hưởng tới kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình

STT	Nguyên nhân	Mức độ		
		Không ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Rất ảnh hưởng
1	Vốn kiến thức về tâm lý giáo dục và hoạt động sư phạm hạn chế	20,5%	45,9%	33,6%
2	Kinh nghiệm trong việc giải quyết THSP hạn chế	23%	39,3%	37,7%
3	Chưa được trang bị kiến thức căn bản về giải quyết tình huống sư phạm	21,3%	38,5%	40,2%
4	Chưa có đầy đủ cơ sở vật chất để rèn luyện	21,3%	38,5%	40,2%
5	Nhu cầu giải quyết THSP và hình thành kỹ năng giải quyết THSP còn thấp	20,5%	44,3%	35,2%

6	Thiếu kiên nhẫn khi giải quyết THSP	20,5%	41,8%	37,7%
7	Giảng viên ít quan tâm, hướng dẫn chưa cụ thể	23%	38,5%	38,5%
8	Đào tạo về kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên chưa được quan tâm	23%	38,5%	38,5%
9	Thời gian dành cho việc rèn luyện nghiệp vụ SP còn ít	20,5%	43,4%	36,1%
10	SV chưa hiểu biết đầy đủ về vai trò và ý nghĩa của hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	20,5%	40,2%	39,3%
11	Tài liệu hướng dẫn, tham khảo để hình thành kỹ năng giải quyết THSP ít	23%	43,4%	33,6%

Bảng số liệu cho thấy, đa phần sinh viên đánh giá sự ảnh hưởng của các tiêu chí mà nghiên cứu đưa ra. Sự đánh giá của sinh viên giữa các tiêu chí không có sự khác biệt rõ rệt. Những yếu tố chủ quan như “Nhu cầu giải quyết THSP và hình thành kỹ năng giải quyết THSP còn thấp” (Rất ảnh hưởng là 35,2%, ảnh hưởng là 44,3%). “SV chưa hiểu biết đầy đủ về vai trò và ý nghĩa của hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm” (Rất ảnh hưởng là 39,3% và ảnh hưởng là 40,2%)... Những yếu tố khách quan như: “Vốn kiến thức về tâm lý giáo dục và hoạt động sư phạm hạn chế” (Rất ảnh hưởng là 36,6%; ảnh hưởng là 45,9%); “Chưa được trang bị kiến thức căn bản về giải quyết tình huống sư phạm” (Rất ảnh hưởng là 40,2%, ảnh hưởng là 38,5%); “Đào tạo về kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên chưa được quan tâm” (Rất ảnh hưởng là 38,5%, ảnh hưởng là 38,5%) hay “Thời gian dành cho việc rèn luyện nghiệp vụ SP còn ít” (Rất ảnh hưởng là 43,4%, ảnh hưởng là 36,1%)... Với sự đánh giá này ta thấy phần nào sinh viên đã nhận thức đúng đắn về yếu tố ảnh hưởng tới kỹ năng giải quyết THSP. Sinh viên B.T.L cho rằng: “Do học theo tín chỉ nên chương trình học bị cắt giảm quá nhiều, nhiều kiến thức bọn em không được học phải tự tìm hiểu, vì vậy em

nghĩ sẽ ảnh hưởng tới rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP”. Trao đổi về vấn đề này, giảng viên thuộc Tổ bộ môn tâm lý giáo dục chia sẻ: “Nội dung giải quyết THSP không phải là học phần riêng biệt, nó chỉ có 1-2 tiết trong học phần Giáo dục học MN và nghề giáo viên MN, vì vậy không có nhiều thời gian để hướng dẫn sinh viên về lí thuyết cũng như thực hành”. Tuy nhiên một số không ít sinh viên (khoảng 20%) vẫn nhận thấy mức ảnh hưởng từ các yếu tố đến kỹ năng giải quyết THSP, điều này có thể do nhận thức về THSP của sinh viên còn hạn chế

2.4. Đánh giá về biện pháp rèn kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình

Để có thể hình thành và rèn luyện cho sinh viên kỹ năng giải quyết THSP, tôi tiếp tục khảo sát sinh viên về những biện pháp rèn kỹ năng giải quyết THSP, kết quả thể hiện ở bảng số liệu sau:

Bảng 2.4. Đánh giá về biện pháp hình thành kỹ năng giải quyết THSP của SV khoa MN trường CĐSP Hòa Bình

STT	Các biện pháp	Mức độ đánh giá			
		Không cần thiết	Bình thường	Cần thiết	Rất cần thiết
1	Tăng số tiết học phần liên quan đến rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	2,4%	3,3%	57,4%	36,9%
2	Đưa học phần giao tiếp sư phạm vào chương trình đào tạo	0,8%	2,4%	57,4%	39,4%
3	Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, tài liệu tham khảo, học tập liên quan đến việc rèn nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên	4,1%	8,2%	46,7%	41%
4	Nâng cao ý thức nghề nghiệp trong tương lai của SV	2,4%	3,3%	57,4%	36,9%
5	Chú trọng nhiều hơn đến kiến thức thực hành của các môn khoa học sư phạm	5,7%	9,0%	53,3%	32%

6	Tổ chức thường xuyên, liên tục, có chiều sâu các hoạt động rèn nghiệp vụ sư phạm	4,1%	8,2%	46,7%	41%
7	GV hướng dẫn, giúp đỡ SV nắm chắc lý thuyết và qui trình giải quyết THSP	0,8%	2,4%	57,4%	39,4%
8	SV chủ động học tập, nghiên cứu tài liệu, tích lũy kiến thức về nghiệp vụ sư phạm	2,4%	3,3%	57,4%	36,9%
9	Giảng viên nhận thức đúng đắn về việc hình thành và rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên	2,4%	3,3%	57,4%	36,9%

Từ bảng số liệu cho thấy, hầu hết sinh viên đều cho rằng các biện pháp đưa ra đều cần thiết hoặc rất cần thiết để hình thành kỹ năng giải quyết THSP. Thể hiện ở việc các em đánh giá ở cần thiết và rất cần thiết chiếm tỉ lệ khá cao. Những biện pháp được sinh viên đánh giá mức độ cao là: Đưa học phần giao tiếp sư phạm vào chương trình đào tạo; Tăng số tiết học phần liên quan đến rèn luyện nghiệp vụ sư phạm; GV hướng dẫn, giúp đỡ SV nắm chắc lý thuyết và qui trình giải quyết THSP; Giảng viên nhận thức đúng đắn về việc hình thành và rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên. Với sự lựa chọn này theo nhận định của tôi, sinh viên rất cần cung cấp một hệ thống kiến thức đầy đủ và khoa học trước khi các em bước vào thực hành. Những biện pháp khác chủ động từ phía sinh viên như: SV chủ động học tập, nghiên cứu tài liệu, tích lũy kiến thức về nghiệp vụ sư phạm; Nâng cao ý thức nghề nghiệp trong tương lai của SV cũng được các em đánh giá ở mức cao. Sinh viên cũng mong muốn được tổ chức có chất lượng các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, để các em có thêm rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP. Kết quả nghiên cứu này là cơ sở để tôi đề xuất những biện pháp rèn cho sinh viên kỹ năng giải quyết THSP có hiệu quả hơn.

Tiểu kết chương 2

Nhận thức về THSP của sinh viên khoa Mầm non còn hạn chế. Các em còn chưa hiểu rõ về khái niệm, đặc điểm cũng như quy trình để giải quyết một THSP.

Đánh giá chung về kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên ở mức độ thấp, không có nhiều sự khác biệt giữa các kỹ năng thành phần. Sinh viên giải quyết tình huống sư phạm còn lúng túng, không dựa trên cơ sở khoa học.

Các yếu tố ảnh hưởng tới thực trạng bao gồm cả yếu tố chủ quan và khách quan, đều ở mức ảnh hưởng và rất ảnh hưởng tới kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên.

Rất cần phải thực hiện một số biện pháp để nâng cao nhận thức cũng như hình thành và rèn kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên.

CHƯƠNG 3: BIỆN PHÁP RÈN KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM CỦA SINH VIÊN KHOA MẦM NON TRƯỜNG CĐSP

3.1. Nguyên tắc xây dựng biện pháp

3.1.1. Đảm bảo mục tiêu giáo dục

Biện pháp đưa ra phải phù hợp với mục tiêu đào tạo giáo viên mầm non, nghĩa là phải dựa trên chuẩn nghề nghiệp của ngành giáo viên mầm non thì biện pháp đó mới có tính thực tiễn.

3.1.2. Biện pháp phải đảm bảo tính khoa học

Các biện pháp được xây dựng phải dựa trên cơ sở khoa học phù hợp với chuyên ngành đào tạo giáo viên mầm non. Đây cũng là một trong những nguyên tắc trong dạy học - giáo dục.

3.1.3. Đảm bảo tính vừa sức, phát huy tính tích cực chủ động và sáng tạo của sinh viên

Khi xây dựng và thực hiện các biện pháp phải tính đến trình độ nhận thức của sinh viên, nghĩa là phải phát huy tối đa những tri thức, kinh nghiệm vốn có của người học để đảm bảo tính hiệu quả của các biện pháp đưa ra.

3.1.4. Đảm bảo tính thực tiễn

Nội dung các biện pháp phải mang tính thiết thực đối với sinh viên, vừa gắn liền với cơ sở lí luận, vừa phản ánh thực trạng hiện nay của sinh viên về kỹ năng giải quyết THSP,

3.2. Biện pháp rèn kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình

3.2.1. Nâng cao nhận thức của sinh viên về THSP và sự ảnh hưởng của việc rèn kỹ năng giải quyết tình huống THSP tới hiệu quả quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ

Nhận thức là một trong 3 mặt quan trọng của đời sống tâm lý. Khi có nhận thức đúng thì con người thường sẽ có thái độ và hành vi đúng đắn. Chính vì vậy, một trong những biện pháp đầu tiên đó là nâng cao nhận thức của sinh viên. Kỹ năng đó là sự vận dụng tri thức đã có vào giải quyết vấn đề trong thực tiễn, vì vậy

để hình thành được kỹ năng đòi hỏi sinh viên phải có một hệ thống tri thức khoa học đầy đủ về THSP, kỹ năng giải quyết THSP.

** Mục đích*

Nhằm giúp cho sinh viên khoa Mầm non có nhận thức đúng đắn về THSP, kỹ năng giải quyết THSP cũng như vai trò của việc hình thành kỹ năng này trong quá trình đào tạo nghề giáo viên MN. Từ đó giúp sinh viên ý thức hơn trong việc rèn luyện nghề nghiệp nói chung và kỹ năng giải quyết THSP nói riêng.

** Cách thức thực hiện*

Để thực hiện biện pháp nâng cao nhận thức của sinh viên về THSP và sự ảnh hưởng của việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống THSP tới hiệu quả quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ, cần tiến hành các nội dung sau:

- Trước tiên, cần làm cho sinh viên ý thức được vai trò của việc hình thành kỹ năng ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động sư phạm sau này bằng cách giới thiệu cho sinh viên ở những nội dung học có liên quan.

- Làm rõ cho sinh về mục tiêu của việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm, để các em thấy rõ mình cần lĩnh hội tri thức nào, cách vận dụng tri thức đó vào giải quyết các tình huống sư phạm cụ thể ra sao. Từ đó, hình thành ở các em động cơ học tập chân chính.

- Giới thiệu và cung cấp tài liệu về kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên, để các em có thể chủ động học tập, nghiên cứu tài liệu, tích lũy thêm kiến thức về nghiệp vụ sư phạm nói chung và kỹ năng giải quyết THSP nói riêng.

- Tổ chức các buổi thảo luận, semina về vai trò của việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên, để tăng thêm nhận thức của các em. Bên cạnh đó, hình thành nhu cầu và thúc đẩy tính tích cực của sinh viên trong việc hình thành và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm.

3.2.2. Xây dựng và hướng dẫn sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình thực hiện quy trình giải quyết các THSP

Giải quyết tình huống sư phạm luôn là vấn đề được xem là khó khăn đối với nhiều giáo viên nhất là những giáo viên mới ra trường. Nguyên nhân gây khó khăn cho việc giải quyết tình huống sư phạm phần lớn là do: không hiểu tâm lý

học sinh; vận dụng các nguyên tắc và phương pháp sư phạm chưa đúng, chưa hiệu quả; chưa nắm vững được quy trình giải quyết tình huống sư phạm... Thực tiễn cho thấy, giáo viên thường xuyên phải đối mặt với các tình huống sư phạm đa dạng, đòi hỏi phải có những cách giải quyết hợp lý. Vì thế, việc nắm vững quy trình giải quyết tình huống sư phạm là thực sự cần thiết trong việc giải quyết các tình huống sư phạm diễn ra trong hoạt động sư phạm.

* *Mục đích*: cung cấp cho sinh viên khoa Mầm non một quy trình giải quyết THSP có khoa học và hướng dẫn các em thực hành quy trình giải quyết THSP, từ đó nâng cao năng lực giải quyết THSP cũng như năng lực sư phạm nói chung.

* *Cách thực hiện*

- Thứ nhất: Xây dựng quy trình giải quyết THSP khoa học

Quy trình giải quyết THSP được tôi trình bày tại mục 1.2.3.2, bao gồm 4 bước:

Bước 1: Nhận diện tình huống

Bước 2: Phân tích tình huống sư phạm

Bước 3: Đề xuất, lựa chọn phương án tối ưu và giải quyết tình huống

Bước 4: Đánh giá nhận xét

- Thứ 2: Hướng dẫn sinh viên thực hiện quy trình giải quyết THSP

Hướng dẫn sinh viên xử lý tình huống sư phạm theo 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Cung cấp quy trình xử lý tình huống cho sinh viên thông qua một số phương pháp giảng dạy trên lớp như thuyết trình, nêu vấn đề, vấn đáp (Xem phần 1.2.3.2. Quy trình xử lý tình huống sư phạm).

- Giai đoạn 2: Hướng dẫn sinh viên thực hiện quy trình

Ở giai đoạn này tôi sẽ đưa ra tình huống cụ thể và hướng dẫn sinh viên thực hiện theo quy trình xử lý tình huống sư phạm.

- Giai đoạn 3: Đánh giá, nhận xét quá trình thực hiện xử lý tình huống theo quy trình của sinh viên, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho cả quá trình luyện tập thực hiện xử lý tình huống.

Tôi đưa cho sinh viên một số tình huống sư phạm và hướng dẫn sinh viên thực hiện theo quy trình giải quyết THSP đã xây dựng.

3.2.3. Tăng cường các hoạt động rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP thông qua học tập trên lớp và các hoạt động ngoại khóa

Ngoài việc trang bị kiến thức thiết yếu đối với nghề nghiệp thì việc hình thành và rèn luyện những kỹ năng về nghiệp vụ là nhiệm vụ quan trọng của mỗi trường sư phạm, để có thể hình thành ở mỗi người GV tương lai ý thức trách nhiệm đối với công việc, lòng yêu nghề, sự say mê đối với công việc. Vì thế ngay trong quá trình đào tạo các hoạt động rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp nói chung và kỹ năng giải quyết THSP nói riêng là vô cùng cần thiết. Hiện nay kỹ năng giải quyết THSP vẫn đang lồng ghép với 1 số học phần với số tiết rất ít ỏi, vì vậy chưa thực sự mang lại hiệu quả. Vì vậy, trong nghiên cứu này tôi đề xuất tăng cường thêm các hoạt động rèn luyện thông qua các học phần và các hoạt động ngoại khóa, với mong muốn góp phần vào nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên MN.

** Mục đích:* Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về THSP và rèn luyện ý thức nghề nghiệp, kỹ năng sư phạm và phẩm chất nghề nghiệp người giáo viên.

** Cách thức tiến hành*

- Tổ chức các buổi học dưới dạng chuyên đề bồi dưỡng về giao tiếp sư phạm cho sinh viên. Ở nội dung chuyên đề này sẽ cung cấp những kiến thức về giao tiếp sư phạm, kỹ năng giải quyết THSP thông qua các phương pháp dạy học như thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm. Bởi giao tiếp sư phạm có vị trí quan trọng trong cấu trúc năng lực sư phạm của người giáo viên. Vì vậy, trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non không thể thiếu nội dung của giao tiếp sư phạm.

- Kết hợp với giảng viên dạy học phần liên quan như tâm lý học, giáo dục học mầm non và nghề giáo viên mầm non, các học phần phương pháp giảng dạy xây dựng những THSP thường xảy ra trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ, đưa những THSP này vào phần tập giảng của SV, làm cho các tiết tập giảng của SV không chỉ là rèn luyện về phương pháp chuyên môn mà còn rèn cho sinh viên có tâm thế chủ động trước mọi tình huống trong quá trình chăm sóc và GD trẻ.

- Cho sinh viên sưu tầm các THSP thường xảy ra, xử lý bằng nhiều hình thức trong đó tổ chức đóng kịch và quay lại video, từ đó sinh viên sẽ cùng nhau nhận xét và đánh giá để rút ra kinh nghiệm cho bản thân.

- Tổ chức cuộc thi nghiệp vụ sư phạm với nhiều nội dung phong phú. Hiện nay, tổ chức thi nghiệp vụ sư phạm với chỉ hình thức soạn giáo án và thực hiện tiết giảng. Hạn chế của hình thức này là không thu hút được đông đảo SV và không nâng cao được một số kỹ năng sư phạm cần thiết cho SV như kỹ năng giải quyết THSP. Vì vậy, cần tổ chức cuộc thi sư phạm với nội dung phong phú, hấp dẫn, thu hút toàn bộ SV tham gia. Nội dung thi có thể bao gồm các phần sau:

+ Phần 1: Hiểu biết sư phạm với nội dung như: các đường lối chính sách, quan điểm giáo dục; các vấn đề giáo dục hiện nay; hiểu biết về nghề giáo viên mầm non...

+ Phần 2: Xử lý tình huống sư phạm. Mỗi đội tự chuẩn bị tình huống đưa cho đội bạn giải quyết, sau đó trình bày phương án giải quyết của đội mình.

+ Phần 3: Hùng biện với chủ đề xoay quanh các vấn đề về giáo dục, người giáo viên, trẻ mầm non...

+ Phần 4: Văn nghệ xen kẽ giữa các phần thi, để cuộc thi thêm sôi nổi.

+ Phần 5: Thi giảng: Sinh viên chuẩn bị 1 tiết dạy theo chương trình giáo dục Mầm non.

+ Phần 6: Thi thiết kế đồ dùng dạy học.

Mở rộng hình thức tổ chức rèn luyện nghiệp vụ sư phạm để tạo cơ hội cho tất cả SV tham gia và trải nghiệm, để phát huy điểm mạnh của mỗi sinh viên. Hình thức tổ chức thi nghiệp vụ sư phạm từ lớp đến cấp khoa.

3.2.4. Tăng cường các hoạt động rèn luyện kỹ năng giải quyết các THSP cho sinh viên thông qua các đợt thực tập

Chăm sóc và giáo dục trẻ ở trường MN là công việc khó khăn và phức tạp. Vì vậy ngoài việc học tập trong nhà trường thì những đợt thực tập sư phạm tại các cơ sở mầm non là cơ hội giúp sinh viên tiếp cận với những tình huống thực tế, những vấn đề GD đang diễn ra rất sinh động. Qua những đợt thực tập sinh viên sẽ hiểu một cách cụ thể sinh động các kiến thức đã học, thể hiện và làm phong phú

vốn hiểu biết của mình bằng những kinh nghiệm tiên tiến và sáng tạo trong thực tế chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non. Điều này mang lại giúp sinh viên rèn luyện được kỹ năng giải quyết THSP đã được trang bị trong quá trình học tập trên lớp.

* Mục đích: giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP tại cơ sở mầm non.

* Cách thức tiến hành:

Tăng cường các hoạt động rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP theo các bước sau:

Bước 1: Xác định mục tiêu rèn kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên một cách cụ thể, rõ ràng nhằm định hướng cho việc rèn luyện đảm bảo hiệu quả.

Bước 2: Lập kế hoạch rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP tại cơ sở thực hành, cụ thể;

+ Xác định nội dung của rèn kỹ năng giải quyết THSP như: quan sát cách người giáo viên tương tác với trẻ...

, + Xác định đối tượng tham gia vào quá trình rèn luyện kỹ năng

+ Xác định thời gian và địa điểm thực hiện rèn luyện kỹ năng

+ Xác định các phương tiện, công cụ hỗ trợ quá trình rèn luyện

+ Xây dựng kế hoạch các hoạt động rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP khi sinh viên thực tập tại cơ sở Mầm non:

+ Quan sát hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ tại cơ sở thực tập, ghi lại những tình huống nảy sinh giữa GV và trẻ, giữa GV với GV, giữa GV với cha mẹ trẻ, giữa trẻ với trẻ...Sau đó ghi chép các tình huống nảy sinh, trao đổi thảo luận với giáo viên hướng dẫn tại cơ sở, với giáo sinh thực tập về THSP đó. Xác định tính hiệu quả cách giải quyết THSP, xem xét cơ sở khoa học của cách giải quyết đó.

+ Xây dựng các tình huống giả định trên trẻ tại lớp thực tập. Mỗi sinh viên sẽ tự xây dựng các tình huống giả định, xem phản ứng của trẻ và tập xử lý tình huống đó. Lưu ý, tình huống giả định không ảnh hưởng tới giờ dạy trẻ, ảnh hưởng tới sự an toàn của trẻ. Khi thực hiện các tình huống giả định, sinh viên quay lại

video để xem lại những biểu cảm ngôn ngữ cũng như phi ngôn ngữ của mình có phù hợp không.

Bước 3: Tiến hành rèn luyện: Sinh viên thực hiện rèn luyện theo các nội dung đã xây dựng trong kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, sinh viên ghi lại quá trình rèn luyện để rút kinh nghiệm kịp thời.

Bước 4: Trao đổi, đánh giá và rút kinh nghiệm.

- Đánh giá hiệu quả của việc rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP tại cơ sở Mẫu non.

- Tổ chức các buổi thảo luận, semina mời các giảng viên hỗ trợ để rút kinh nghiệm

- Đưa ra những bài học kinh nghiệm cho hoạt động nghề nghiệp sau này.

3.3. Thử nghiệm biện pháp

3.3.1. Mục đích thử nghiệm

Việc thử nghiệm biện pháp là nhằm kiểm tra tính khả thi và hiệu quả của các biện pháp rèn kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên, qua đó chứng minh giả thuyết khoa học đã đề ra.

3.3.2. Nội dung thử nghiệm

Căn cứ vào điều kiện học tập của sinh viên và tiến độ thực hiện đề tài, tôi tiến hành thử nghiệm 02 biện pháp:

Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức của sinh viên về THSP và sự ảnh hưởng của việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống THSP tới hiệu quả quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ.

Biện pháp 2: Xây dựng và hướng dẫn sinh viên thực hiện quy trình giải quyết các THSP

3.3.3. Đối tượng thử nghiệm biện pháp

Tôi chọn đối tượng thử nghiệm theo cách thức chọn mẫu ngẫu nhiên với tiêu chí ít có độ chênh lệch về số lượng, về trình độ nhận thức. Vì thế, tôi chọn 35 sinh viên K30A và 35 sinh viên K30B, cụ thể:

+ Đối tượng TN: 35 SV lớp K30A (sau đây gọi là nhóm TN)

+ Đối tượng ĐC: 35 SV lớp K30B (sau đây gọi nhóm ĐC)

3.3.4. Xác định tiêu chí và thang đánh giá

Kết quả thử nghiệm được đánh giá thông qua việc SV giải quyết THSP mà tôi đưa ra, mỗi tình huống xử lý được đánh giá theo thang điểm 10 cụ thể:

Đánh giá theo các mức độ

- Mức giỏi: Đưa ra được cách xử lý đúng và giải thích trên cơ sở khoa học đáp án đã lựa chọn.
- Mức khá: Đưa ra được cách xử lý đúng nhưng chưa giải thích được đầy đủ cơ sở khoa học đáp án đã lựa chọn.
- Mức trung bình: Đưa ra được cách xử lý đúng nhưng giải thích sai về cơ sở khoa học của đáp án
- Mức yếu: không đạt yêu cầu, không đưa ra được cách xử lý đúng và không giải thích được cơ sở khoa học.

3.3.5. Phương pháp đánh giá kết quả thử nghiệm

- + Thực hiện đánh giá đầu vào và đầu ra của SV nhóm TN và nhóm ĐC
- + Các số liệu được đánh giá cả về mặt định lượng và định tính.

3.3.6. Tiến hành thử nghiệm

3.3.6.1. Chuẩn bị thử nghiệm

- Xây dựng kế hoạch thử nghiệm
- Xây dựng công cụ thử nghiệm
- Tổ chức nhóm TN và ĐC

Nhóm ĐC: tôi tiến hành tổ chức cho SV học tập trong điều kiện bình thường.

Nhóm TN: tôi tiến hành tổ chức cho SV học tập với những tác động sư phạm bằng các biện pháp mới.

3.3.6.2. Tiến hành thử nghiệm

a. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức của sinh viên về THSP và sự ảnh hưởng của việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống THSP tới hiệu quả quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Cung cấp, giới thiệu các tài liệu có nội dung giải quyết tình huống sư phạm như: Giao tiếp sư phạm; Xử lý các tình huống sư phạm...

- Tổ chức các buổi thảo luận, semina về vai trò của việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên, để tăng thêm nhận thức của các em.

b. Biện pháp 2: Xây dựng và hướng dẫn sinh viên thực hiện quy trình giải quyết các THSP Hướng dẫn sinh viên xử lý tình huống sư phạm theo 3 giai đoạn:

- **Giai đoạn 1**: Cung cấp quy trình xử lý tình huống cho sinh viên thông qua một số phương pháp giảng dạy trên lớp như thuyết trình, nêu vấn đề, vấn đáp

- **Giai đoạn 2**: Hướng dẫn sinh viên thực hiện quy trình

Ở giai đoạn này đưa ra tình huống cụ thể và hướng dẫn sinh viên thực hiện theo quy trình xử lý tình huống sư phạm.

- **Giai đoạn 3**: Đánh giá, nhận xét quá trình thực hiện xử lý tình huống theo quy trình, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho cả quá trình luyện tập thực hiện giải quyết tình huống.

3.4. Kết quả thử nghiệm

3.4.1. Kết quả trước khi thử nghiệm sư phạm

Tôi tiến hành cho 2 nhóm sinh viên TN và ĐC làm bài thực hành số 1 (Phụ lục 3), kết quả thu được ở bảng sau:

Bảng 3.4.1. Kết quả kiểm tra trước khi thử nghiệm biện pháp

Nhóm	Xếp loại							
	Giỏi		Khá		TB		Yếu	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
TN	0	0%	5	14,3	17	48,5	13	37,2
ĐC	0	0%	6	17,1	16	45,7	13	37,2

Nhìn vào bảng số liệu ta thấy, , kết quả giải quyết THSP ở cả 2 nhóm chủ yếu đạt ở mức TB và yếu Kết quả hai nhóm TN và ĐC không có sự khác biệt nhiều. Cụ thể: Cả 2 nhóm không có loại giỏi. Loại khá thì nhóm TN là 14,3%, nhóm ĐC là 17,1 %, tỉ lệ chênh lệch là 2,9%. Loại trung bình thì nhóm TN là 48,5%, nhóm ĐC là 45,7%. Loại yếu thì 2 nhóm có tỉ lệ như nhau là 37,2%.

Như vậy, trình độ ban đầu của hai nhóm về kỹ năng giải quyết THSP là ngang nhau, độ chênh lệch không đáng kể,

3.4.2. Kết quả sau khi thử nghiệm

Sau khi tiến hành thử nghiệm, tôi đánh giá kết quả bằng cách cho sinh viên làm bài tập thực hành số 2 (phụ lục 3), kết quả thu được ở bảng dưới đây:

Bảng 3.4.2. Kết quả sau khi thử nghiệm biện pháp

Nhóm	Xếp loại							
	Giỏi		Khá		TB		Yếu	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
TN	3	8,6%	10	28,6	16	45,7	6	17,1
ĐC	0	0%	7	31,4	17	48,6	12	13,7

Từ bảng số liệu chúng ta thấy: số sinh viên đạt loại giỏi chiếm 8,6% (nhóm TN) và 6,3% (nhóm ĐC); SV đạt mức khá: Lớp TN chiếm 28,6%, lớp ĐC chiếm 31,4%; SV đạt mức TB: lớp TN chiếm 45,7%, lớp ĐC chiếm 48,6%; SV đạt loại yếu: lớp TN có tỉ lệ 17,1%, lớp ĐC là 13,7%.

Chúng ta nhận thấy sau khi thử nghiệm biện pháp mới thì tỉ lệ sinh viên lớp TN đạt loại giỏi, khá có tăng khá rõ, sinh viên đạt loại yếu giảm hơn trước. Còn SV ở nhóm ĐC thì tỉ lệ có khá có tăng nhưng rất ít, không có sự thay đổi rõ rệt. Điều đó chứng minh rằng biện pháp mà đề tài đưa ra là có hiệu quả.

Bảng 3.4.3. Tổng hợp kết quả kiểm tra trước và sau thử nghiệm biện pháp

Lần kiểm tra	Xếp loại (%)			
	Giỏi	Khá	TB	Yếu
Trước TN	0	14,3	48,5	37,2
Sau TN	8,6	28,6	45,7	17,1

Thử nghiệm cho thấy, SV có sự chuyển biến sau khi có sự tác động biện pháp giáo dục phù hợp. Trước khi TN không có SV đạt loại giỏi (0%), nhưng sau TN đã có 8,6% SV đạt loại giỏi, tỉ lệ chênh lệch là 8,6%. Mức khá có tăng từ

14,3% lên 28,6% với tỉ lệ chênh lệch là 14,3% và loại yếu giảm từ 37,2% xuống còn 17,1%.

Như vậy, bước đầu có thể khẳng định: việc áp dụng biện pháp đã góp phần nâng cao hiệu quả của kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên khoa MN trường CĐSP Hòa Bình. Tuy nhiên hình thành kỹ năng cho sinh viên phải là quá trình lâu dài, kiên trì, lặp lại thường xuyên và có kế hoạch, có hệ thống. Vì vậy, để kiểm chứng được chính xác hơn, thì cần phải nghiên cứu chuyên sâu hơn và có quá trình thực nghiệm lâu dài để tìm ra mặt ưu, nhược điểm của từng biện pháp, phát huy tối đa hiệu quả sử dụng trong quá trình hình thành kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên trong bối cảnh đổi mới căn bản và giáo dục toàn diện.

Tiểu kết chương 3

Căn cứ và những nguyên tắc mang tính khoa học, dựa trên các cơ sở lý thuyết và thực tiễn, tôi đã xây dựng 4 biện pháp cụ thể nhằm hình thành kỹ năng giải quyết THSP cho SV, đó là: Nâng cao nhận thức của sinh viên về THSP và sự ảnh hưởng của việc hình thành kỹ năng giải quyết tình huống THSP tới hiệu quả quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ; Xây dựng và hướng dẫn sinh viên thực hiện quy trình giải quyết các THSP; Tăng cường các hoạt động rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP thông qua học tập trên lớp và các hoạt động ngoại khóa; Tăng cường các hoạt động rèn luyện kỹ năng giải quyết các THSP cho sinh viên thông qua các đợt thực tập. Các biện pháp đều dựa trên những cơ sở lý luận và thực tiễn xác định. Tuy nhiên khi thực hiện các biện pháp cần chú ý đến điều kiện thực tiễn của nhà trường.

Qua thử nghiệm đòi hỏi phải cung cấp cho SV một hệ thống lí luận đầy đủ, bài bản và khoa học về THSP, kỹ năng giải quyết THSP; hướng dẫn SV thực hiện theo quy trình giải quyết THSP.

Kết quả thử nghiệm đã chứng tỏ rằng: Biện pháp thử nghiệm đã tạo ra sự chuyển biến ở SV, góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo giáo viên mầm non Trường CĐSP Hòa Bình.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

1.1. Về cơ sở lý luận

- Tình huống sư phạm là tình huống có vấn đề xảy ra trong hoạt động sư phạm, gây khó khăn cho nhà giáo dục trong việc thực hiện hoạt động học và giáo dục, buộc nhà giáo dục phải tìm tòi tri thức mới, những phương thức hành động mới để khắc phục nó.

- Kỹ năng giải quyết THSP là kỹ năng cơ bản, là nhiệm vụ quan trọng trong việc đào tạo giáo viên; là bộ phận cấu thành năng lực giáo dục của người giáo viên trong tương lai. Hiệu quả của việc giải quyết THSP có ảnh hưởng lớn hiệu quả dạy học của người giáo viên.

- Kỹ năng giải quyết THSP bao gồm các kỹ năng thành phần, nó không chỉ đơn thuần là mặt kỹ thuật của hành động giải quyết THSP mà còn biểu hiện năng lực sư phạm của sinh viên.

1.2. Về thực trạng

- Kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên khoa mầm non ở mức độ thấp, sinh viên chưa có những hiểu biết đầy đủ về kỹ năng này. Kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên còn chưa thành thạo, lúng túng, vì vậy hiệu quả giáo dục của việc giải quyết các THSP của sinh viên chưa cao.

- Sự hạn chế trong kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên khoa Mầm non do nguyên nhân chủ quan và khách quan.

- Để hình thành kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên cần xây dựng các biện pháp phù hợp dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn nhất định.

1.3. Về thử nghiệm

- Thử nghiệm được tiến hành ngay trong quá trình đào tạo với các tác động sư phạm cụ thể nhằm nâng cao nhận thức về THSP và hiệu quả của việc rèn kỹ năng giải quyết THSP.

- Các biện pháp thử nghiệm đã có hiệu quả nhất định trong việc hình thành, rèn luyện và nâng cao kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên khoa Mầm non trường CĐSP Hòa Bình.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với nhà trường

- Trường CĐSP cần tăng cường tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm khuyến khích việc hình thành và rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp nói chung và kỹ năng giải quyết THSP nói riêng.
- Tăng cường học phần liên quan đến hình thành nghiệp vụ như giao tiếp sư phạm, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm... để sinh viên có được một hệ thống lý luận cũng như thực hành vững chắc.
- Nội dung của các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ nên cân đối giữa rèn luyện kỹ năng giảng dạy và kỹ năng giáo dục cho SV.
- Nâng cao nhận thức của giảng viên cũng SV về vai trò của việc hình thành kỹ năng giải quyết THSP trong hệ thống kỹ năng đào tạo nghề cho giáo viên.

2.2. Đối với giảng viên

- Giảng viên cần cải tiến phương pháp dạy học hướng vào mục tiêu hình thành kỹ năng cho sinh viên, phát huy tính tích cực tự giác cho sinh viên, kết hợp việc giảng dạy lý thuyết với việc hướng dẫn sinh viên vận dụng những kiến thức đó vào thực tế.
- Giảng viên không ngừng tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ, đặc biệt những tri thức về khoa học sư phạm.
- Cần tìm tòi, đổi mới phương pháp giảng dạy để phát huy tính chủ động, tích cực của sinh viên trong việc rèn kỹ năng giải quyết THSP.

2.3. Đối với sinh viên

- Sinh viên chủ động, tích cực học tập và nghiên cứu tài liệu, tích lũy kiến thức về nghiệp vụ sư phạm trong thực tế, tích cực luyện tập giải quyết THSP không những trong các giờ thực hành trên lớp mà còn ở những giờ tự học, chủ động liên hệ kiến thức các môn tâm lý học, giáo dục học...
- Tích cực tham gia vào các buổi sinh hoạt tập thể, ngoại khóa, tham gia vào hội thi nghiệp vụ sư phạm do khoa, nhà trường tổ chức.
- Cần coi trọng việc rèn luyện kỹ năng giải quyết THSP với tư cách là một kỹ năng giáo dục cơ bản mà người giáo viên cần phải hình thành.

- Cần thường xuyên sưu tầm, ghi chép các bài tập tình huống sư phạm và chủ động giải quyết để làm tư liệu học tập và rèn luyện kỹ năng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Anh – Đỗ Thị Châu, 300 tình huống giao tiếp sư phạm, NXBGD, 2008.
2. Hoàng Anh, Vũ Kim Thanh, Giao tiếp sư phạm, HN, 1995.
3. Nguyễn Ngọc Bảo, Tình huống sư phạm: Nhân tố ảnh hưởng, cách giải quyết, Tạp chí ĐH&THCN số 99 (7), 1999.
4. Nguyễn Việt Bắc (chủ biên), Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên – Tài liệu đào tạo giáo viên tiểu học (trình độ cao đẳng và đại học sư phạm, NXBGD, 2007.
5. Lê Thị Bùng, Tâm lý học ứng xử, NXBGD, 1997.
6. Phạm Thị Châu – Nguyễn Thị Oanh – Trần Thị Sinh, GDH Mầm non, ĐHQGHN, 2010.
7. Covaliov A.G, Tâm lý học cá nhân, NXBGD, 1994.
8. Cruchetxki V.A, Những cơ sở của tâm lý học sư phạm – tập 2, NXBGD, 1981.
9. Vũ Dũng, Từ điển tâm lý học, NXB KHXH, 2000.
10. Hồ Ngọc Đại, Nghiệp vụ sư phạm, NXBGDVN, 2010.
11. Nguyễn Văn Lũy- Lê Quang Sơn, Giáo trình giao tiếp sư phạm, NXBĐHSP, 2017.
12. Lê Văn Hồng (chủ biên), Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm, NXBGD, 1998.
13. GS.TS. Bùi Văn Huệ (chủ biên), Nghệ thuật ứng xử sư phạm, NXBSP, 2003.
14. Trần Thị Quốc Minh, Phương pháp phân tích tình huống có vấn đề trong quan hệ giữa giáo viên và trẻ mẫu giáo, Luận án PTSKH SP-TL, Hn, 1996.
15. Lã Văn Mến – Nghiên cứu kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên CDSP Nam Định, Luận án tiến sỹ Tâm lý học, 2005.
16. Nguyễn Ánh Tuyết – Nguyễn Thị Như Mai, Giáo trình sự phát triển tâm lý trẻ em lứa tuổi mầm non – Dành cho hệ CDSP Mầm non, NXBGD, 2008.
17. Nguyễn Ánh Tuyết, Những tình huống trong giáo dục mầm non, NXBGD, HN, 1997.
18. Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên), Tâm lý học đại cương, NXBĐHQG, 2003.
19. <http://mndongvan.vinhphuc.edu.vn/chuyen-muc/24-ky-nang-xu-ly-tinh-huong-su-pham-mam-non-voi-phu-huynh-c3758-672291.aspx>

20. <https://mn1q3.hcm.edu.vn/boi-duong-chuyen-mon-cac-tinh-huong-sp/xu-ly-tinh-huong-voi-phu-huynh-tre-mam-non/ctmb/91505/557999>
21. <https://hoatieu.vn/tai-lieu/tinh-huong-su-pham-mam-non-va-cach-giai-quyet-17857>

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1
PHIẾU KHẢO SÁT
(Dành cho sinh viên)

Các bạn sinh viên thân mến! Nhằm nghiên cứu về thực trạng kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên Khoa Mầm non, mong các bạn hợp tác trả lời các câu hỏi dưới đây. Các câu trả lời của các bạn sẽ hoàn toàn được bảo mật, chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu.

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
2. Sinh viên năm thứ:
☐ Năm thứ 1
☐ Năm thứ 2
☐ Năm thứ 3
3. Điểm học tập học kỳ I (năm học 2022-2023):

B. NỘI DUNG

I. Đào tạo kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm

Dưới đây là câu hỏi về đào tạo các kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm như thế nào. Bạn hãy lựa chọn phương án đúng nhất với mình bằng cách đánh dấu ✓ vào ô phù hợp.

Những học phần nào trong chương trình đào tạo ngành cao đẳng mầm non giúp sinh viên hình thành kỹ năng giải quyết tình huống?

STT	Tên học phần
1	
2	
3	
...	

II. Thực trạng kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm

Dưới đây là các câu hỏi về kiến thức và kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm của sinh viên mầm non, bạn hãy lựa chọn phương án đúng nhất bằng cách đánh dấu ✓ vào ô phù hợp. Các câu hỏi sau đây không đánh giá mức độ học tập của bạn tại trường; vì vậy, hãy cảm thấy thoải mái với việc đưa ra đáp án.

Câu 1: Dưới đây là một số nhận định chung về tình huống sư phạm, bạn hãy lựa chọn phương án phù hợp nhất bằng cách đánh dấu ✓ vào các ô trống tương ứng với từng câu:

Nội dung	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
Là một thách thức khiến nhà giáo dục cần phải giải quyết					
Là một tình huống có vấn đề xảy ra trong hoạt động sư phạm, gây khó khăn cho nhà giáo dục trong việc thực hiện hoạt động sư phạm buộc nhà giáo dục phải tìm tòi phương thức hành động mới để giải quyết nó					
Là tình huống có vấn đề khiến nhà giáo dục lúng túng và phải tìm tòi phương thức để giải quyết nó					
Là tình huống xảy ra trong quan hệ giữa người dạy và người học					

Câu 2: Theo bạn THSP có đặc điểm:

STT	Đặc điểm THSP	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
1	Xảy ra bất ngờ					
2	Chứa đựng những mâu thuẫn cần giải quyết					
3	Giáo dục học sinh					
4	Giải quyết các mâu thuẫn nảy sinh trong quá trình giáo dục và có tác dụng giáo dục học sinh					

Câu 3: Theo bạn, giải quyết một tình huống sư phạm cần được tiến hành theo các bước nào?

- ☐ Nhận diện tình huống - Đề xuất, lựa chọn phương án tối ưu và giải quyết tình huống – Phân tích tình huống – Đánh giá, nhận xét
- ☐ Phân tích tình huống- Nhận diện tình huống– Đề xuất, lựa chọn phương án tối ưu và giải quyết tình huống – Phân tích tình huống
- ☐ Nhận diện tình huống – Phân tích tình huống – Đề xuất, lựa chọn phương án tối ưu và giải quyết tình huống – Đánh giá, nhận xét

☐ Phân tích tình huống- Đề xuất, lựa chọn phương án tối ưu và giải quyết tình huống –
Phân tích tình huống – Nhận diện tình huống- Đánh giá, nhận xét

Câu 4: Dưới đây là các kỹ năng giải quyết THSP, em hãy lựa chọn phương án phù hợp nhất bằng cách đánh dấu (x) vào các ô trống tương ứng với từng câu:

	Biểu hiện	Mức độ			
		1	2	3	4
I. Kỹ năng nhận diện tình huống					
1	Nhận ra được các THSP một cách kịp thời				
2	Nhận diện được các đối tượng tham gia trong THSP				
3	Nhận diện được bối cảnh của THSP				
4	Nhận ra được mức độ nghiêm trọng của THSP				
5	Phát hiện được nguyên nhân cơ bản (mâu thuẫn cơ bản) của THSP				
6	Huy động được các kiến thức khoa học tâm lý –giáo dục vào giải quyết THSP				
7	Sắp xếp thứ bậc ưu tiên cho những kiến thức , kỹ năng cần thiết để giải quyết THSP				
8	Nhận ra mức độ chưa đáp ứng giữa kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm đã có với yêu cầu của THSP				
9	Xác định đầy đủ số bước cần thực hiện để giải quyết THSP				
10	Liệt kê đầy đủ các công việc cần thực hiện trong từng bước để giải quyết THSP				
II. Kỹ năng phân tích tình huống sự phạm					
1	Biết đánh giá, nhận xét đầy đủ nội dung và tính chất của những mâu thuẫn nảy sinh trong tình huống sự phạm				
2	Phân tích được sâu sắc và đầy đủ những thông tin, kiến thức cần có để giải quyết THSP				
3	Phân tích những khó khăn, trở ngại xuất hiện trong THSP				

4	Phân tích được mức độ phức tạp của THSP				
5	Phân tích được khả năng của bản thân trong việc giải quyết THSP				
6	Phân tích các bước cần thực hiện để giải quyết THSP				
7	Vận dụng hiệu quả các cách thức giải quyết THSP đã biết vào các THSP ở hiện tại				
III. Kỹ năng đề xuất, lựa chọn và thực hiện theo phương án tối ưu					
1	Đề xuất được những phương án khác nhau để giải quyết THSP				
2	Xác định được hiệu quả của các phương án phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của giáo dục MN				
3	Xác định được hiệu quả của các phương án giải quyết phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, hoàn cảnh cá nhân của trẻ...				
4	Xác định được hiệu quả của các phương án giải quyết đảm bảo các nguyên tắc giáo dục (tính giáo dục, tính đồng cảm, tôn trọng nhân cách trẻ...)				
5	Sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cho các phương án để giải quyết THSP				
6	Phân tích được mức độ thuận lợi và khó khăn của từng giải pháp				
7	Lựa chọn được giải pháp tối ưu nhất để giải quyết các THSP				
8	Xây dựng được kế hoạch thực hiện phương án tối ưu				
9	Xác định được các cách thức, thao tác để triển khai kế hoạch giải quyết THSP theo phương án tối ưu				
10	Chuẩn bị đầy đủ phương tiện để thực hiện các công việc trong kế hoạch sao cho phù hợp với thực tế				
11	Thực hiện đúng trình tự các bước giải quyết THSP				
12	Có sự điều chỉnh (linh hoạt, sáng tạo) trong quá trình thực hiện				

IV. KN kiểm tra, đánh giá hiệu quả của phương án					
1	Đánh giá được ưu nhược điểm của phương án đã thực hiện				
2	Đánh giá tính khả thi của phương án				
3	Đánh giá tính hiệu quả của phương án đã thực hiện				
4	Đánh giá chất lượng của các bước trong kế hoạch giải quyết THSP				
5	So sánh, nhận xét và tự đánh giá kết quả thực hiện so với mục tiêu của phương án giải quyết				
6	Rút ra kinh nghiệm cho việc giải quyết THSP ở lần sau				

Kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên được đánh giá theo tiêu chí là tính thuần thực của KN, thể hiện ở mức độ sau:

+ Mức tốt: SV thực hiện thành thạo, nhuần nhuyễn, không lúng túng, do dự khi thực hiện những nội dung của KN.

+ Mức khá: SV thực hiện thành thạo những nội dung của KN nhưng còn chút lúng túng, do dự.

+ Mức trung bình: SV thực hiện được tương đối thành thạo những nội dung của KN nhưng còn nhiều lúng túng, chưa được nhuần nhuyễn.

+ Mức kém: Sinh viên thực hiện được các nội dung của KN chưa thành thạo, còn rất nhiều lúng túng.

Các mức độ được đánh giá theo thang điểm sau:

+ Mức tốt: 4 điểm

+ Mức khá: 3 điểm

+ Mức trung bình: 2 điểm

+ Mức kém: 1 điểm

Câu 5: Dưới đây là một số yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng giải quyết các THSP của sinh viên, bạn hãy lựa chọn phương án phù hợp nhất bằng cách đánh dấu (x) vào các ô trống tương ứng:

STT	Nguyên nhân	Mức độ		
		Không ảnh hưởng	Ảnh hưởng ít	Ảnh hưởng Nhiều
1	Vốn kiến thức về tâm lý giáo dục và hoạt động sư phạm hạn chế			
2	Kinh nghiệm trong việc giải quyết THSP hạn chế			
3	Chưa được trang bị kiến thức căn bản về giải quyết tình huống sư phạm			
4	Chưa có đầy đủ cơ sở vật chất để rèn luyện			
5	Nhu cầu giải quyết THSP và hình thành kỹ năng giải quyết THSP còn thấp			
6	Thiếu kiên nhẫn khi giải quyết THSP			
7	Giảng viên ít quan tâm, hướng dẫn chưa cụ thể			
8	Đào tạo về kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên chưa được quan tâm			
9	Thời gian dành cho việc rèn luyện nghiệp vụ SP còn ít			
10	SV chưa hiểu biết đầy đủ về vai trò và ý nghĩa của hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm			
11	Tài liệu hướng dẫn, tham khảo để hình thành kỹ năng giải quyết THSP ít			

Câu 6 : Dưới đây là những biện pháp để rèn kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên. Bạn hãy đánh dấu (X) vào các mức độ của các biện pháp mà bạn thấy mình phù hợp với bản thân.

STT	Các biện pháp	Mức độ đánh giá			
		Không cần thiết	Bình thường	Cần thiết	Rất cần thiết
1	Tăng số tiết học phần liên quan đến rèn luyện nghiệp vụ sư phạm				
2	Chú trọng nhiều hơn đến kiến thức thực hành của các môn khoa học sư phạm				
3	Tổ chức thường xuyên, liên tục, có chiều sâu các hoạt động rèn nghiệp vụ sư phạm				
4	Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, tài liệu tham khảo, học tập liên quan đến việc rèn nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên				
5	Đưa học phần giao tiếp sư phạm vào chương trình đào tạo				
6	Nâng cao ý thức nghề nghiệp trong tương lai của SV				
7	Thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học hướng vào mục tiêu hình thành kỹ năng cho SV				
8	GV hướng dẫn, giúp đỡ SV nắm chắc lý thuyết và qui trình giải quyết THSP				
9	Đổi mới việc kiểm tra, đánh giá các học phần nghiệp vụ sư phạm				
10	SV chủ động học tập, nghiên cứu tài liệu, tích lũy kiến thức về nghiệp vụ sư phạm				
11	SV dành nhiều thời gian trong việc tự học các môn tâm lý học, giáo dục học, nghiệp vụ sư phạm, ...				
12	SV tự sưu tầm các THSP và cách giải quyết các THSP đó trong thực tế				
13	SV tích cực tham gia các hoạt động tập thể, ngoại khóa				

Câu 7: Theo bạn việc rèn kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên khoa Mầm non đối với nghề nghiệp sau này là:

- ☐ Không cần thiết
- ☐ Bình thường
- ☐ Cần thiết
- ☐ Rất cần thiết

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của các bạn!

PHIẾU PHÒNG VẤN
(Dành cho giảng viên)

Câu 1: Thầy cô chia sẻ về nội dung và phương pháp giảng dạy kỹ năng giải quyết THSP cho sinh viên khoa Mầm non?

Câu 2: Thầy cô đánh giá như thế nào về kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên khoa Mầm non?

Câu 3: Theo thầy cô những yếu tố nào ảnh hưởng tới rèn kỹ năng giải quyết THSP của sinh viên khoa Mầm non?

PHỤ LỤC 2

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM

Tình huống 1:

Sắp đến giờ các cháu ra về, cô giáo nhắc các cháu dọn đồ chơi vào quy định. Cô quan sát và phát hiện cháu Long trong khi dọn đồ chơi đã lén lút đút vào túi quần vài cái xếp hình nhỏ.

1. Là cô giáo lúc đó, bạn sẽ xử lý như thế nào? Tại sao bạn lại xử lý như vậy?
 - a. Cô gọi Long tới, mắng và bắt lấy ra tất cả những thứ cháu đã đút trong túi.
 - b. Cô gọi L tới, yêu cầu cháu đưa ra những thứ đã lấy và nói to trước lớp để các bạn trong lớp chê cười.
 - c. Cô gọi riêng L tới một chỗ, coi như không biết gì mà chỉ nói: “L dọn xong đồ chơi chưa? L hãy dọn tiếp đi. Cô nhờ L nhắc các bạn dọn cẩn thận và cùng các bạn xem có mất hay thiếu cái gì không, sau đó cô sẽ ra cùng xem lại với L nhé...”
2. Bạn hãy giải thích vì sao bạn lại chọn cách như vậy?

Tình huống 2

Cháu Lan mới đến lớp mẫu giáo được mấy hôm. Cháu lằm lì, ít nói. Cháu hay ngồi chơi một mình. Cô giáo hỏi gì cháu cũng không nói. Hôm nay cũng vậy, cô hỏi, cháu cũng chỉ im lặng, mắt mở tròn xoe, nhìn cô chăm chăm và miệng mím chặt...

1. Là cô giáo lúc đó, bạn sẽ xử lý như thế nào? Tại sao bạn lại xử lý như vậy?
 - a. Cô mắng và đánh cháu L vì cho rằng cháu vô lễ, bướng bỉnh...
 - b. Cô bực tức bỏ đi, khoong hỏi và cũng không để ý đến cháu nữa.
 - c. Cô động viên cháu, khen cháu sẽ rất ngoan nếu trả lời câu hỏi của cô. Sau đó, cô gần gũi với cháu hơn, quan tâm và kể chuyện cho cháu nghe... Dần dần cháu sẽ không còn sợ nó nữa và sẽ hoà mình với các bạn.
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 3

Trong lớp mẫu giáo lớn do cô giáo Nga dạy, hầu hết các cháu đều rất ngoan. Duy có cháu Thắng còn hay nói bậy. Hôm nay cũng vậy, chỉ vì bạn Bình làm không vừa ý cháu nên chửi bậy ngay. Cô Nga nghe rất rõ câu chửi của Thắng.

1. Là cô giáo lúc đó, bạn sẽ xử lý như thế nào? Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

a. Cô lơ đi coi như không nghe thấy.

b. Cô mắng cháu trước lớp và đứng góc tường.

c. Cô gọi cháu lại và hỏi tại sao chửi bạn và phân tích cho T biết: chửi bậy và nói bậy là rất xấu ai cũng ghét. Cô hỏi T: “Nếu các bạn cũng chửi cháu, cháu có ghét không?” Sau đó, cô yêu cầu cháu hứa với cô sẽ không nói bậy nữa, nếu không các bạn sẽ ghét, không chơi với T nữa và cô cũng sẽ phạt.

2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 4

Nam là một cậu bé con nhà khá giả và rất được chiều chuộng, nhiều khi bố mẹ còn chiều em quá mức. Mặc dù mới năm tuổi nhưng Nam đã nhiều lần được bố mẹ cho những tờ 1000đ, 2000đ... Nam giơ ra khoe với các bạn và chia cho một số bạn mà cháu thích. Cô giáo nhìn thấy điều đó.

1. Là cô giáo lúc đó, bạn sẽ xử lý như thế nào?

a. Cô để mặc cháu vì cho đó là quyền của cháu.

b. Cô gọi N và các cháu được N cho tiền tới chỗ cô và yêu cầu đưa hết tiền cho cô, chiều cô đưa lại cho bố mẹ N.

c. Cô gọi Nam đến và hỏi cháu lấy tiền ở đâu. Sau đó cô yêu cầu các cháu được N cho tiền trả lại để chiều N trả cho bố mẹ. Đồng thời cô phân tích cho các cháu hiểu tuổi các cháu không nên cầm tiền vì bố mẹ đã lo hết cho các cháu rồi, và lại các cháu thực sự chưa biết dùng tiền, chưa biết hết giá trị của đồng tiền nên nhiều khi giữ tiền trong người cũng rất nguy hiểm. Những điều này cô cũng nên nêu trong cuộc họp phụ huynh nhằm nhắc nhở các bậc cha mẹ...

2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 5:

Ở lớp mẫu giáo 5-6 tuổi, một số bậc cha mẹ đề nghị giáo viên dạy thêm để trẻ biết đọc, biết viết và làm tính được thành thạo hơn, chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1.

1. Nếu là giáo viên trong tình huống đó, bạn sẽ xử lý như thế nào?

a. Cô nhận lời cha mẹ trẻ là dạy kèm cho bạn đó tập viết.

b. Cô lắng nghe ý kiến của cha mẹ và giải thích cho cha mẹ hiểu không nên dạy chữ trước cho trẻ mầm non.

c. Cô giới thiệu cho cô giáo khác để dạy trẻ.

2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

PHỤ LỤC 3

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG SỐ 1

Tình huống 1:

Trong giờ hoạt động vui chơi, cả lớp đang chơi rất vui vẻ, bỗng dưng có 2 bé trai tranh giành nhau một chiếc ô tô đồ chơi không ai chịu nhường ai, nếu bạn là cô giáo thì trong tình huống này sẽ xử lý như thế nào?

1. Là cô giáo bạn xử lý như thế nào?
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 2:

Giả sử khi có một trẻ bị ốm, mệt thế nhưng phụ huynh cứ mang con đến lớp gửi, nếu là giáo viên lớp đó thì bạn sẽ xử trí trường hợp này như thế nào?

1. Là cô giáo bạn xử lý như thế nào?
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 3

Trong giờ vẽ theo mẫu (vẽ bông hoa) chủ đề “Thực Vật”, mọi trẻ đều say sưa vẽ, bé Tuấn ngồi im không vẽ, Cô giáo đến gần và hỏi: “Sao Tuấn không vẽ đi, các bạn vẽ rất đẹp và gần xong rồi”. Bé trả lời: “Con không thích vẽ bài này”. Nếu là giáo viên đó, bạn sẽ giải quyết như thế nào?

1. Là cô giáo bạn xử lý như thế nào?
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 4

Trong giờ chơi theo góc của trẻ mẫu giáo, ở góc chơi “Bé tập làm bác sĩ”, bé Hoa đang hăm hở bế búp bê đến bác sĩ Mai khám bệnh. Bé Hoa bế búp bê ngồi vào ghế dành cho bệnh nhân, bác sĩ Mai cứ ngồi nghịch ống nghe mà không biết Hoa đang ngồi chờ khám bệnh. Chờ một lúc bé Hoa bế búp bê đứng dậy, vừa đi vừa quay lại nhìn bác sĩ Mai. Bác sĩ Mai vẫn ngồi nghịch ống nghe say sưa... Nếu là bạn tổ chức giờ chơi đó, bạn sẽ làm gì để thỏa mãn nhu cầu chơi của bé Hoa?

1. Là cô giáo bạn xử lý như thế nào?
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 5

Ở lớp mẫu giáo, giờ đi dạo sân trường, cô tổ chức cho trẻ chơi dịch vụ sửa nhà với cát và nước. Khi thời gian đã hết, cô yêu cầu trẻ đi rửa tay, chân để chuyển hoạt động khác. Cháu Hùng nhất định không nghe, cứ ngồi chơi mãi, tiếp tục nghịch cát. Hãy giải thích hiện tượng trên. Nếu là giáo viên tổ chức hoạt động đó, bạn sẽ xử lý như thế nào?

1. Là cô giáo bạn xử lý như thế nào?
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG SỐ 2

Tình huống 1

Trong giờ hoạt động góc của lớp mẫu giáo lớn đã diễn ra được khoảng 30 phút. Ở góc chơi xây dựng, trẻ đã xây xong công trình “trường mầm non của bé”. Cô giáo đi tới, đứng lại và hỏi trẻ: “Các con xây xong chưa?”, trẻ trả lời: “Thưa cô, xong rồi ạ”. Cô giáo đứng ngắm công trình nhà xinh của trẻ một lát rồi đi làm việc khác. Trẻ ở góc chơi đó nhìn theo và chờ đợi cô... Nếu là bạn tổ chức giờ chơi đó, bạn xử lý như thế nào ?

1. Là cô giáo bạn xử lý như thế nào?
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 2

Cô giáo thực tập ở lớp mẫu giáo lớn, cô chuẩn bị dạy trẻ bài hát: “Em thêm một tuổi” (Chủ đề tết và mùa xuân), cô giới thiệu tên bài hát, tác giả bài hát và hát cho trẻ nghe. Cô đang hát bỗng 1 bé trai đứng lên nói: “Thôi cô ơi, cô đừng hát nữa, cô hát sai hết cả rồi”, làm cô giáo bối rối, lúng túng và lại càng hát lạc giọng hẳn đi. Là giáo viên cùng nhóm thực tập, bạn sẽ làm thế nào ?

1. Là cô giáo bạn xử lý như thế nào?
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 3

Trong giờ ngủ trưa, có một số bé chưa ngủ được. Bé thì nằm mở mắt thao láo, trằn trọc suốt buổi trưa, bé thì nằm mãi cảm thấy thừa chân, thừa tay cầu vẹo

bạn nằm bên cạnh để bạn khóc ré lên, có bé thì lại khóc ti tởm đòi về với mẹ... Bạn sẽ xử lý như thế nào để không ảnh hưởng tới các cháu khác?

1. Là cô giáo bạn xử lý như thế nào?
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 4

Trường mầm non của cô giáo tổ chức ăn bán trú 100%. Là giáo viên mầm non cô giáo phải làm gì khi có 01 phụ huynh ở lớp cô phụ trách không đồng ý cho trẻ ăn bán trú ở trường.

1. Là cô giáo bạn xử lý như thế nào?
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

Tình huống 5

Trong giờ hoạt động ngoài trời, nội dung chơi tự do cháu A chẳng may xô phải cháu B ngã, làm cháu B bị bong gân. Chiều mẹ cháu B đến đón, đã có lời xúc phạm tới giáo viên.

1. Là cô giáo bạn xử lý như thế nào?
2. Tại sao bạn lại xử lý như vậy?

TÁC GIẢ

Phạm Thị Lệ Hằng

XÁC NHẬN CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM